

Kiến trúc Việt Nam

ISSN 0868-3768



SỐ 234/2021

TẠP CHÍ CHUYÊN NGÀNH KIẾN TRÚC - VIỆN KTQG - BỘ XÂY DỰNG
ARCHITECTURAL JOURNAL - VIAR - MINISTRY OF CONSTRUCTION



www.kientrucvietnam.org.vn

QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN

KIẾN TRÚC

KINH NGHIỆM TỪ CHÂU ÂU VÀ MỸ

QUY HOẠCH

Phân khu Sông Hồng

ĐỂ MỤC TIÊU KHÔNG CHỈ LÀ
LỜI CẢ TRÊN BẢN VẼ



WATERPOINT

RIVERSIDE COMMUNITY

THÀNH PHỐ BÊN SÔNG
CỘNG ĐỒNG
THỊNH VƯỢNG

Hình thực tế Tháng 12/2020.

ĐƯỢC PHÁT TRIỂN BỞI



098 139 3322



*Waterpoint (Giai đoạn 1) là tên thương mại của Khu Đô Thị Mới Vàm Cỏ Đông SouthGate



Thư tòa soạn

TỔNG BIÊN TẬP/EDITOR IN CHIEF
NHÀ BÁO PHẠM THỊ THANH HUYỀN

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC/ EDITORIAL ADVISER COUNCIL

THS.KTS. ĐỖ THANH TÙNG
TS.KTS NGUYỄN TẤT THẮNG
GS.TS.KTS HOÀNG ĐẠO KÍNH
GS. ĐẶNG HÙNG VÕ
PGS.TS NGUYỄN HỒNG THỰC
KTS NGÔ ĐOÀN ĐỨC
TSKH NGÔ VIỆT NAM SƠN
KTS NGUYỄN VĂN TẤT
KTS NGUYỄN PHÚ ĐỨC
KS. TRẦN HUY ÁNH
THS.KTS VŨ ANH TỬ

THƯ KÝ TÒA SOẠN/SUB EDITOR
THS LƯƠNG THỦY

TRỊ SỰ/ADMINISTRATOR
PHẠM MINH NGUYỆT

THIẾT KẾ MỸ THUẬT/DESIGNER
THU HƯƠNG

LIÊN HỆ QUẢNG CÁO
huyentbt2013@gmail.com
ĐT: 024.39747329 - 0912749666

LIÊN HỆ PHÁT HÀNH
Email: tcktvn@gmail.com
ĐT: 024.37620132 - 0904685805

Bạn đọc thân mến!

Sau gần 20 năm, kể từ khi ban hành Quyết định 112/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Định hướng Phát triển Kiến trúc, hiện Việt Nam đang tiếp tục nghiên cứu để ban hành tiếp Định hướng Phát triển Kiến trúc đến 2030, tầm nhìn 2050. Một số hội thảo, tọa đàm đã diễn ra nhằm lấy ý kiến đóng góp cho vấn đề này. Tuy nhiên, đến thời điểm này vẫn còn những câu hỏi lớn đang đặt ra: Các nước với nền kinh tế phát triển có định hướng kiến trúc hay không? Họ quản lý và phát triển kiến trúc như thế nào? Định hướng Phát triển Kiến trúc của Việt Nam sắp tới sẽ giải quyết những vấn đề gì?

Chia sẻ ở góc độ trên, tại chuyên mục Chuyên đề kỳ này, KTVN sẽ cùng với các chuyên gia, nhà nghiên cứu, gửi tới bạn đọc Chuyên đề **Quản lý và phát triển kiến trúc - Kinh nghiệm từ châu Âu và Mỹ** với những nội dung về "Kinh nghiệm về định hướng và chính sách kiến trúc ở châu Âu và Mỹ", hay việc "Xác định những tiêu chí kiến trúc thế kỷ 21" để làm nền tảng cho việc đề xuất, một cách có hệ thống và khoa học, những vấn đề trọng tâm cần phải được các nhà quản lý quy hoạch kiến trúc quan tâm, trong việc định hướng tương lai của kiến trúc Việt Nam.

Bên cạnh đó, Chuyên đề **Tạo lập và Phát huy bản sắc kiến trúc Hà Giang** với sự quan sát, đánh giá của các chuyên gia đã đem đến góc nhìn sâu sắc về những giá trị kiến trúc đặc trưng của Hà Giang xưa và nay, những biến đổi, mất mát trước sự phát triển nóng, để từ đó dấy lên sự cần thiết của việc bảo tồn và phát huy giá trị cốt lõi hướng tới phát triển bền vững.

Với chuyên mục **Vấn đề hôm nay**, KTS Nguyễn Phú Đức đã có bài viết "Quy hoạch phân khu sống Hồng - Để mục tiêu không chỉ là lời ca trên bản vẽ"; Chuyên gia Tô Văn Trường đã đặt vấn đề "Vật liệu xây dựng thay thế bài toán kinh tế - xã hội và môi trường". Đây có thể coi là những vấn đề "nóng" được Tạp chí KTVN lựa chọn truyền tải.

Cũng trong số này, KTVN giới thiệu một số thiết kế mới hay cải tạo những không gian sống xanh với nhiều ý tưởng độc đáo. Tiếp đến là những giải thưởng trong nước và quốc tế như Công trình Nhà văn hóa sinh viên - Giải thưởng Kiến trúc Thế giới (World Architecture Awards - WA Awards); Bảo tàng Lãnh Mỹ A - Đồ án của sinh viên đoạt giải thưởng Loa Thành xuất sắc năm 2020.

Luôn đồng hành với kiến trúc là mảng công nghệ - vật liệu. Trong giai đoạn phát triển mới, trước những ảnh hưởng từ dịch Covid, nhiều sản phẩm đã có những định hướng và bước phát triển lâu dài, nhằm xây dựng tên tuổi và thương hiệu một cách vững chắc.

Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM

NỘI DUNG

TẠP CHÍ KIẾN TRÚC VIỆT NAM - SỐ 234.2021



Ảnh bìa: Độc đáo với phong cách Nhật Victoria Fitness & Yoga
Nguồn ảnh: Victoria Fitness & Yoga

06 ĐIỂM TIN

10 VẤN ĐỀ HÔM NAY

Quy hoạch phân khu Sông Hồng -
Để mục tiêu không chỉ là lời ca trên bản vẽ | **Nguyễn Phú Đức**
Vật liệu xây dựng thay thế và bài toán
Kinh tế - Xã hội - Môi trường của Việt Nam | **Tô Văn Trường**

21 CHUYÊN ĐỀ

QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN KIẾN TRÚC - KINH NGHIỆM TỪ CHÂU ÂU VÀ MỸ
Kinh nghiệm về định hướng và chính sách kiến trúc ở châu Âu và Mỹ | **Lý Văn Vinh**
Xác định các tiêu chí cơ bản của kiến trúc thế kỷ 21 | **Ngô Viết Nam Sơn**

TẠO LẬP VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC KIẾN TRÚC HÀ GIANG

Duy trì và phát triển kiến trúc xưa và nay ở Hà Giang | **Doãn Đức**
Để tên gọi Phố cổ Đồng Văn được đúng nghĩa? | **Kiril Grudin**

44 SÁNG TÁC KIẾN TRÚC

W House - Nhà hướng Tây | **Nguyễn Hiếu**
Dzmoon House - Không gian riêng tư & gắn kết | **Công Hữu**

52 Ý TƯỞNG - GIẢI THƯỞNG

Nhà văn hóa sinh viên - Sự đổi mới cho làng đại học | **Giang Lê**
Bảo tàng Lãnh Mỹ A | **Phạm Duy Tân**

60 DOANH NGHIỆP & SẢN PHẨM

Tấm thạch cao có khả năng thanh lọc khí hại Formaldehyde trong nhà | **Nguyễn Hải**
Cửa nhôm Đồng Tâm - Giải pháp kiến tạo không gian | **Nguyễn Linh**
Gạch ốp lát phong cách vintage
Mảnh ghép cổ điển cho không gian nội thất hiện đại | **Quỳnh Như**
Victoria - Thổi hồn kiến trúc đẹp vào Fitness & Yoga | **Tạ Hoàng Anh**

66 VẬT LIỆU & KIẾN TRÚC

Tre nhôm - Vật liệu mới trong thiết kế nội ngoại thất | **Trọng Đức**

70 THIẾT KẾ NỘI THẤT

Ban công & lô gia với tiểu cảnh sáng tạo -
Xu hướng mới của chung cư đô thị | **Trần Thu**

74 NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Kiến trúc nhà trưng bày và bảo quản mộc bản tại chùa Vĩnh Nghiêm
và chùa Bồ Đề, tỉnh Bắc Giang | **Nguyễn Thu Thủy**
Mặt hình học Hyperboloid một tầng tròn xoay và
khả năng ứng dụng trong kiến trúc | **Phạm Hoàng Yến**
Đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách
nhà ở xã hội tại khu vực đô thị | **Phạm Thị Thu Hà**

86 NHÌN RA THẾ GIỚI

Louis Vuitton Ginza Namiki | **Minh Ngọc**

CONTENT

VIETNAM ARCHITECTURAL JOURNAL - NO 234.2021

NEWS	06
TODAY'S ISSUES	10
Red River subdivision planning - In order to realize the objective Nguyen Phu Duc Alternative building materials and Economic - Social - Environmental issue of Vietnam To Van Truong	
SUBJECT	21
ARCHITECTURE DEVELOPMENT AND MANAGEMENT EXPERIENCE FROM EUROPE AND USA	
Experience on architecture orientations and policies in Europe and USA Ly Van Vinh Determine the basic criteria of 21st century architecture Ngo Viet Nam Son	
CREATING AND PROMOTING HA GIANG ARCHITECTURAL IDENTITY	
Maintenance and development of the ancient and modern architecture in Ha Giang Ngo Doan Duc For the meaning of the name of Dong Van ancient town Kiril Grudin	
ARCHITECTURE	44
W House - West facing house Nguyen Hieu Dzmoon House - Private & cohesive space Cong Huu	
IDEA - AWARD	52
Student Cultural House - Innovation for the university village Giang Le Lanh My A Museum Pham Duy Tan	
ENTERPRISES & PRODUCTS	60
Gypsum board with the ability to purify harmful gases Formaldehyde in the house Nguyen Hai Dong Tam aluminum doors - Solutions to create space Nguyen Linh Vintage style tiles - Classic piece for modern interior space Quynh Nhu Victoria - Bringing beautiful architecture into Fitness & Yoga Ta Hoang Anh	
MATERIALS & ARCHITECTURE	66
Aluminum bamboo - New material in interior and exterior design Trong Duc	
INTERIOR DESIGN	70
Balcony & loggia with creative miniatures - New trend of urban apartments Tran Thu	
SCIENTIFIC RESEARCH	74
Architecture of woodblocks display and preservation house at Vinh Nghiem and Bo Da pagodas, Bac Giang province Nguyen Thu Thuy Hyperboloid of revolution of one sheet and application in architecture Pham Hoang Yen Proposing a number of solutions to improve mechanisms and policies on social housing in urban areas Pham Thi Thu Ha	
WORLD ARCHITECTURE	86
Louis Vuitton Ginza Namiki Minh Ngoc	



CHỦ TỊCH NƯỚC TRAO TẶNG HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP VÀ HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG CHO CÁC ĐỒNG CHÍ NGUYÊN LÃNH ĐẠO BỘ XÂY DỰNG



Chiều ngày 22/4 tại trụ sở cơ quan Bộ Xây dựng, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc đã trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho đồng chí Phạm Hồng Hà, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng khóa XI, XII, nguyên Bộ trưởng Bộ Xây dựng nhiệm kỳ 2015-2020; trao tặng Huân chương Độc lập hạng Ba cho các đồng chí nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng: Bùi Phạm Khánh, Nguyễn Đình Toàn; Huân chương Lao động hạng Nhất cho đồng chí Phan Thị Mỹ Linh, nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng.

Chủ tịch nước cho biết, trong những năm qua, ngành Xây dựng luôn khẳng định vai trò là một ngành kinh tế mũi nhọn, tạo ra cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ nền kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bộ Xây dựng,

cơ quan đầu não của Ngành, đã có nhiều thành tựu về đổi mới và hoàn thiện thể chế pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, quy hoạch đô thị - nông thôn, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, đầu tư xây dựng nhà ở, quản lý thị trường bất động sản và vật liệu xây dựng... Nhiều thủ tục hành chính đã được cải cách tích cực, góp phần tạo lập môi trường kinh doanh thông thoáng, bình đẳng, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế của Việt Nam; đã tập trung xây dựng và nâng cao trình độ, năng lực của bộ máy quản lý nhà nước; nâng cao năng lực xây dựng, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, đủ sức xây dựng các công trình trọng điểm quốc gia có quy mô lớn, yêu cầu kỹ thuật cao trong tất cả các lĩnh vực xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng; tạo điều kiện để thị trường xây dựng, vật liệu xây dựng và kinh doanh bất động sản tăng trưởng ổn định, cạnh tranh lành mạnh./.



HÀ NỘI: CÔNG KHAI QUY HOẠCH ĐỂ NGĂN CHẶN "CƠN SỐT" ĐẤT

Mới đây, UBND TP Hà Nội đã có văn bản 1153 về tăng cường công tác quản lý thị trường bất động sản trên địa bàn TP.

Theo đó, UBND TP Hà Nội giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ và chính quyền địa phương trong việc công bố công khai thông tin về quy hoạch, tiến độ triển khai các dự án phát triển hạ tầng, các dự án bất động sản, việc sáp nhập, thành lập, nâng cấp đơn vị hành chính... tại địa phương để minh bạch thông tin, ngăn chặn hiện tượng tung tin đồn nhảm đẩy giá bất động sản để trục lợi bất hợp pháp.

UBND TP Hà Nội cũng giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính khẩn trương thực hiện quản lý, kiểm soát việc tăng giá đất nhằm bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế của các khu vực trên địa bàn, tránh ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản.

Cùng với đó, tiến hành kiểm tra, rà soát các dự án bất động sản đã có quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư, đặc biệt là các dự án bất động sản nhà ở cao cấp để xử lý theo hướng kiên quyết thu hồi đối với các dự án không triển khai, để đất hoang hóa hoặc chậm triển khai...



TRÌNH HỒ SƠ ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG TPHCM

Sở Quy hoạch Kiến trúc TPHCM vừa trình UBND TPHCM hồ sơ nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung TPHCM đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060. Hồ sơ lần này được hoàn chỉnh sau khi lấy ý kiến cộng đồng xã hội, chuyên gia, báo cáo đại biểu HĐND TPHCM và tiếp nhận ý kiến các sở, ngành, UBND các quận, huyện và TP Thủ Đức.

Theo đó, ranh giới nghiên cứu trực tiếp bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính TPHCM với diện tích 2.095km² và 28,7km² khu đô thị biển Cần Giờ. Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch chung TP phải phù hợp định hướng phát triển của toàn vùng TPHCM, hướng tới mục tiêu phát triển đô thị bền vững; vừa bảo đảm tầm nhìn, chiến lược dài hạn vừa định hướng, tạo điều kiện khả thi để thực hiện các giải pháp cho các vấn đề đô thị như dân số, nhà ở, hạ tầng, giao thông, môi trường... một cách quyết liệt, đồng bộ.

Quy mô dân số đến năm 2040 khoảng 13-14 triệu người (tầm nhìn đến năm 2060 khoảng 16 triệu người), trong đó bao gồm TP Thủ Đức khoảng 1,9 triệu người (tầm nhìn đến năm 2060 là 3 triệu người), khu đô thị du lịch biển Cần Giờ khoảng 230.000 người. Quy mô đất đai dự kiến phát triển đô thị đến năm 2040 khoảng 100.000-110.000 ha./.

BỘ TRƯỞNG NGUYỄN THANH NGHỊ CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC QUÝ II/2021 CỦA BỘ XÂY DỰNG

Ngày 22/4/2021 tại Hà Nội, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đã chủ trì Hội nghị triển khai công tác Quý II/2021 của Bộ Xây dựng. Đây là Hội nghị đầu tiên do đồng chí Nguyễn Thanh Nghị chủ trì trên cương vị là Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Theo Báo cáo của Hội nghị, ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 63/QĐ-BXD ngày 19/01/2021 ban hành Chương trình hành động để triển khai với 13 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và 74 nhiệm vụ cụ thể, trong đó phân công rõ đơn vị chủ trì, tiến độ, thời gian hoàn thành.

Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng cho biết, Bộ Xây dựng triển khai thực hiện nhiệm vụ Quý I trong bối

cảnh có nhiều khó khăn, thách thức do tình hình khó khăn chung trên thế giới và trong nước. Tuy nhiên, với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự lãnh đạo sát sao, quyết liệt của Ban cán sự Đảng, của đồng chí Bộ trưởng và tập thể lãnh đạo Bộ, cùng với sự nỗ lực phấn đấu, quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, lao động của ngành Xây dựng, Bộ Xây dựng đã hoàn thành các nhiệm vụ Quý I với kết quả khá tích cực và toàn diện.

Bộ trưởng cũng khái quát các nhiệm vụ trọng tâm trong quý II, giao trách nhiệm thực hiện cụ thể cho từng đơn vị liên quan, đồng thời nêu một số quan điểm, định hướng lớn đối với việc triển khai các nhiệm vụ trong thời gian tới của Bộ Xây dựng.

Cũng tại Hội nghị, Bộ trưởng và lãnh đạo các đơn vị chủ chốt của Bộ Xây dựng đã dành một phần thời gian để tặng hoa tri ân, chụp ảnh lưu niệm với nguyên Bộ trưởng Phạm Hồng Hà, vừa được Đảng, Nhà nước cho nghỉ hưu theo chế độ kể từ ngày 08/4/2021./.



GIÁ THÉP TĂNG 'NÓNG', BỘ XÂY DỰNG YÊU CẦU SIẾT QUẢN LÝ

Bộ Xây dựng vừa có văn chỉ đạo các địa phương theo dõi sát diễn biến của thị trường thép, tránh bị tác động bởi các hiện tượng đầu cơ, thổi giá.

Theo Bộ Xây dựng, thời gian gần đây, giá nhiều vật liệu xây dựng có xu hướng tăng cao. Trong đó, giá thép tăng đột biến, không theo quy luật tăng thông thường, đã tác động tiêu cực đến các hoạt động đầu tư xây dựng. Ngoài ra, tại nhiều địa phương, việc công bố giá vật liệu xây dựng còn chậm, biến động giá chưa được cập nhật kịp thời hoặc đã được cập nhật trong công bố giá vật liệu xây dựng của địa phương nhưng chưa bám sát diễn biến thị trường.

Trước tình hình trên, Bộ Xây dựng đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến của thị trường để kịp thời cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng cho phù hợp mật bảng giá thị trường, tránh bị tác động của các hiện tượng đầu cơ, thổi giá.

Đối với các loại vật liệu chủ yếu, có biến động giá lớn, trường hợp cần thiết phải công bố giá vật liệu xây dựng hàng tháng hoặc sớm hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng trên địa bàn./.



BỘ XÂY DỰNG VÀ KOICA KÝ KẾT BIÊN BẢN THẢO LUẬN VỀ DỰ ÁN HỖ TRỢ KỸ THUẬT TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

Ngày 12/5/2021, Bộ Xây dựng Việt Nam và Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) ký kết Biên bản thảo luận về dự án Hỗ trợ kỹ thuật tăng cường năng lực quản lý phát triển đô thị nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua thiết lập hệ thống thông tin quản lý quy hoạch và phát triển đô thị tại Việt Nam (UPIS).

Tham dự lễ ký kết, phía Bộ Xây dựng có Thứ trưởng Lê Quang Hùng, lãnh đạo Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Phát triển đô thị. Về phía KOICA có Giám đốc quốc gia Văn phòng KOICA tại Việt Nam Cho Han-Deog cùng các chuyên gia, cán bộ Văn phòng.

Hiện nay, quá trình đô thị hóa ở Việt Nam đang diễn ra mạnh mẽ. Để phát triển hệ thống đô thị một cách hợp lý, hiệu quả và bền vững, công tác quy hoạch cần đi trước một bước. Do đó, tăng cường năng lực quản lý phát triển đô thị nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua thiết lập hệ thống thông tin quản lý quy hoạch và phát triển đô thị tại Việt Nam là đặc biệt cần thiết.

Thứ trưởng Lê Quang Hùng cảm ơn Chính phủ Hàn Quốc thông qua KOICA đã hỗ trợ Việt Nam triển khai thành công nhiều dự án, đồng thời bày tỏ tin tưởng dự án UPIS sẽ sớm được 2 bên thống nhất các nội dung triển khai trong thời gian sắp tới./.



THÊM NHIỀU QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TẠI NHÀ CHUNG CƯ

Bộ Xây dựng vừa ban hành Thông tư số 03/2021/TT-BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà chung cư, trong đó quy định từ ngày 5/7/2021, nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp cần phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn cháy; việc trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng các phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải tuân thủ các yêu cầu của quy định hiện hành.

Theo Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh, mọi tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động liên quan đến công tác xây dựng nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp mới bao gồm lập, thẩm định, phê duyệt, tổ chức thực hiện, quản lý và công tác xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn kỹ thuật địa phương liên quan đến nhà chung cư phải tuân thủ các quy định của quy chuẩn này.

Các cơ quan quản lý Nhà nước về xây dựng tại các địa phương có trách nhiệm tổ chức kiểm tra sự tuân thủ quy chuẩn này trong lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý xây dựng nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp trên địa bàn./.



THỦ TƯỚNG YÊU CẦU KHẨN TRƯỞNG TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI

Văn phòng Chính phủ vừa có Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp với Bộ Tài nguyên & Môi trường về tình hình thực hiện nhiệm vụ, các khó khăn, vướng mắc và giải pháp cần tập trung tháo gỡ để thúc đẩy sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội.

Văn bản nêu rõ, ngày 29/12/2020, Trưởng Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi) đã ban hành Quyết định số 548/QĐ-BCĐ về kế hoạch tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi), trong đó đã phân công cụ thể cho các bộ, ngành, địa phương triển khai tổng kết thi hành Luật Đất đai.

Để công tác tổng kết thi hành Luật Đất đai đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng, Thủ tướng Chính

phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương tổ chức tổng kết thi hành Luật Đất đai và gửi báo cáo tổng kết về Bộ Tài nguyên và Môi trường theo đúng kế hoạch của Ban Chỉ đạo (UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành trước 15/5/2021; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hoàn thành trước 30/6/2021).

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu việc tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan và toàn diện trên phạm vi toàn quốc, triển khai đến từng bộ, ngành và các địa phương; bảo đảm tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm. Nội dung tổng kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế; dựa trên kết quả đánh giá, tổng kết của bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan, đồng thời tham khảo ý kiến đánh giá của công dân, tổ chức, nhà khoa học, nhà quản lý và doanh nghiệp./.



HỘI KTS VIỆT NAM BAN HÀNH QUY ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU PHỤC VỤ SÁT HẠCH, BỘ CÂU HỎI SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Ngày 06/04/2021, Hội KTS Việt Nam đã ban hành "Bộ câu hỏi phục vụ sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc" nhằm cung cấp tài liệu phục vụ việc cấp chứng chỉ hành nghề KTS. Bộ sách câu hỏi và hướng dẫn phục vụ sát hạch bao gồm 280 câu hỏi thuộc 4 lĩnh vực:

Phần 1 - Câu hỏi về kinh nghiệm nghề nghiệp (100 câu): Bao gồm nội dung về kiến thức cơ bản; kiến thức kỹ thuật; kinh nghiệm chuyên sâu về các loại hình kiến trúc; kỹ năng thực hành thiết kế; kinh nghiệm về thực hiện quy trình thiết kế; kinh nghiệm về thuyết trình, bảo vệ ý đồ thiết kế.

Phần 2 - Câu hỏi về kiến thức pháp luật (70 câu): Bao gồm nội dung về thiết kế kiến trúc công trình; thi tuyển phương án kiến trúc; áp dụng quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn; KTS hành nghề; thiết kế kiến trúc trong đô thị quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị; chỉ dẫn đặc điểm kỹ thuật kiến trúc công trình, đánh giá kiến trúc công trình; thiết kế kiến trúc, cảnh quan, nội thất.

Phần 3 - Câu hỏi về kiến thức chuyên môn (60 câu).

Phần 4 - Câu hỏi về quy tắc ứng xử nghề nghiệp (50 câu)/.

TRIỂN LÃM QUỐC TẾ VIETBUILD TPHCM LẦN THỨ NHẤT NĂM 2021

Triển lãm Quốc tế Vietbuild lần này là sự kiện chào mừng Kỷ niệm 63 năm ngày truyền thống của ngành Xây dựng Việt Nam (1958-2021). Đồng thời, đây cũng là sự kiện góp phần thực hiện mục tiêu kép theo chủ trương của Chính phủ là vừa phòng chống dịch bệnh vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế.

Theo Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh - Trưởng ban chỉ đạo Triển lãm Quốc tế Vietbuild, Triển lãm lần này đã thu hút được sự tham gia của gần 900 gian hàng giới thiệu sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến của những thương hiệu thuộc nhiều quốc gia. Triển lãm Quốc tế Vietbuild đã thực sự trở thành một thương hiệu lớn, đồng hành cùng với sự phát triển của ngành xây dựng, là sân chơi bổ ích và thiết thực, đem lại nhiều hiệu quả tốt đẹp cho các doanh nghiệp về xúc tiến thương mại, hợp tác đầu tư xây dựng.

Đặc biệt, hầu hết các sản phẩm trưng bày tại Triển lãm đã được các doanh nghiệp nghiên cứu, tìm hiểu thị trường rất kỹ. Các sản phẩm về vật liệu xây dựng, trang trí nội ngoại thất có mẫu mã mới, tính năng và chất lượng được nâng cao nhằm đáp ứng nhu cầu về nhà ở, xây dựng và trang trí nội ngoại thất ngày càng lớn, gắn liền với phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và nâng tầm cuộc sống, thể hiện tính truyền thống, môi trường sinh thái và hiện đại của toàn xã hội./.

PAULO MENDES DA ROCHA, NHÀ TIÊN PHONG CỦA KIẾN TRÚC BRAZIL, QUA ĐỜI Ở TUỔI 92



Paulo Mendes da Rocha, một trong những kiến trúc sư nổi tiếng nhất ở Brazil và trên thế giới, đã qua đời ở tuổi 92. Nhà tiên phong của “Chủ nghĩa thô mộc Brazil” đã qua đời tại São Paulo vào ngày 23/5, sau cuộc chiến với căn bệnh ung thư phổi.

Sinh năm 1928, sự nghiệp của Mendes da Rocha bắt đầu ở tuổi 29 khi ông giành chiến thắng trong cuộc thi thiết kế nhà thi đấu của Câu lạc bộ điền kinh Paulistano. Sau đó, Mendes da Rocha đã thiết kế nhiều dự án đáng chú ý bao gồm việc cải tạo Pincooteca do Estado de São Paulo, Bảo tàng Điêu khắc Brazil và dự án tái phát triển Quảng trường Patriarch với cổng chào mang tính biểu tượng của nó. Ông được coi là một trong những người khai sinh ra “Trường phái Paulista”, một nhóm các KTS hiện đại được thành lập vào những năm 1950 với những bề

mặt bê tông lộ ra ngoài, bề mặt hoàn thiện thô và khối lượng nặng nề, thô mộc.

Đóng góp của ông cho kiến trúc đã được ghi nhận trong nhiều giải thưởng, bao gồm Giải thưởng Mies van der Rohe cho Kiến trúc Mỹ Latinh năm 2000, Giải thưởng Pritzker năm 2006, Sư tử vàng Venice Biennale năm 2016, Giải thưởng Nghệ thuật Quốc tế Praemium Imperiale của Hiệp hội Nghệ thuật Nhật Bản năm 2016, và các huy chương vàng RIBA vào năm 2017.

Nadia Somekh, Chủ tịch Hội đồng Kiến trúc và Chủ nghĩa Đô thị Brazil, cho biết: “Mendes da Rocha để lại một di sản những kiệt tác là kết quả của một quá trình thực hành chuyên nghiệp được đánh dấu bằng sự táo bạo và tinh chỉnh công nghệ. Chúng tôi bày tỏ sự xúc động của mình với các thành viên trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và toàn xã hội Brazil, những người đã mất đi một nhà nhân văn thể hiện mạnh mẽ cam kết xã hội của Kiến trúc và Chủ nghĩa đô thị.”



CUỘC THI TOÀN CẦU THIẾT KẾ LẠI CẢNG BEIRUT

Hội đồng thành phố Beirut đã kêu gọi các sinh viên khắp thế giới để nộp bài cho một cảng mới của Beirut, đã bị phá hủy trong vụ nổ vào tháng 8/2020.

Cuộc thi, được tổ chức bởi Giải thưởng Inspireli, Sở Kiến trúc Li-băng, Trường Đại học Công nghệ Cộng hòa Séc và KTS người Li-băng Alexandre Zein, nhằm cung cấp viện trợ nhân đạo cho Beirut thông qua các thiết kế và sáng tạo độc đáo của các bài dự thi.

Sẽ có hai giải nhất được trao cho đồ án xuất sắc nhất của Li-băng và đồ án quốc tế xuất sắc nhất, và một giải hai và một giải ba, cùng với 20 suất đặc biệt được trao cho các dự án xuất sắc. Các dự án chiến thắng sẽ tham gia vào việc tái thiết Cảng Beirut và nhận được các giải thưởng tài chính, chứng chỉ và sự công nhận cấp quốc tế.

Các yêu cầu của dự án rất cởi mở, với các giới hạn tối thiểu được đặt ra, yêu cầu chính duy nhất từ các cơ quan quản lý là các cụm giao thông của cảng phải được giữ nguyên. Không nhất thiết phải giữ quy hoạch theo cấu hình trước đây của nó, mặc dù cảng cần phải hoạt động phù hợp trong phạm vi đất đai, để tạo thêm dự địa cho các khả năng đầu tư về kinh tế và xã hội.

Hạn nộp hồ sơ là ngày 14/2/2022./.

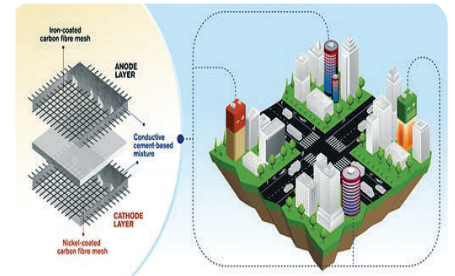


GIẢI THƯỞNG NHÀ Ở AIA 2021

Ngày 19/5 vừa qua, Viện Kiến trúc sư Hoa Kỳ (AIA) đã ra thông cáo báo chí, công bố những người chiến thắng Giải thưởng AIA Hạng mục Nhà ở năm 2021, nêu tên 10 dự án thể hiện “tốt nhất trong thiết kế nhà ở cho xây dựng mới, cải tạo và phục hồi. Năm nay là năm thứ 21 của Giải thưởng.

Những người nhận giải năm nay được lựa chọn bởi một ban giám khảo gồm năm thành viên đã đánh giá các dự án thể hiện sự xuất sắc của thiết kế. Ngoài ra, ban giám khảo đánh giá liệu các thiết kế có bền vững, giá cả phải chăng, độ bền cao, sáng tạo, có tác động xã hội, đáp ứng nhu cầu của khách hàng cũng như giải quyết các bối cảnh tự nhiên và xây dựng.

Những người nhận Giải thưởng Nhà ở năm 2021 là: LeanToo, Austin, Texas (Nick Deaver); Loom House, Bainbridge Island, Washington (Miller Hull Partnership, LLP); Portage Bay Float Home, Seattle (Studio DIAA); Walk-Street House, Hermosa Beach, California (ras-a studio); Tsuga Townhomes, Seattle (Wittman Estes); Chung cư Edwin M. Lee, San Francisco (Leddy Maytum Stacy Architects); Thư viện và Chung cư Independence, Chicago (John Ronan Architects); Adohi Hall, Đại học Arkansas, Fayetteville, Arkansas (Leers Weinzapfel Associates); Bastion Community, New Orleans (Office of Jonathan Tate) và Nhà ở giá rẻ Arroyo, Santa Monica, California (KoningEizenberg Architecture)/.



PIN LÀM TỪ XI MĂNG CÓ THỂ BIẾN CÁC TÒA NHÀ BÊ TÔNG THÀNH KHO NĂNG LƯỢNG KHỔNG LỒ

Các nhà nghiên cứu tại Đại học Công nghệ Chalmers ở Thụy Điển đã công bố nghiên cứu độc đáo về ý tưởng pin sạc được làm từ xi măng. Tiến sĩ Emma Zhang, Giáo sư Luping Tang và Nhóm nghiên cứu tại Khoa Kiến trúc và Kỹ thuật Xây dựng của trường tin rằng sự phát triển của công nghệ này có thể mang lại một tương lai nơi các tòa nhà bê tông hai mươi tầng có thể lưu trữ năng lượng như một cục pin khổng lồ.

Khái niệm cho hệ thống pin bắt đầu với một hỗn hợp gốc xi măng, trong đó một lượng nhỏ các sợi carbon ngắn được thêm vào để tăng độ dẫn điện của vật liệu. Sau đó, một lưới sợi carbon phủ kim loại được nhúng vào trong hỗn hợp, với sắt cho cực dương và niken cho cực âm, tạo thành một hệ thống pin cường độ cao ở quy mô kiến trúc hoặc đô thị.

Nếu được sử dụng ở quy mô lớn, các nhà nghiên cứu coi công nghệ này như một giải pháp thay thế cho cuộc khủng hoảng năng lượng. Vì bê tông là một trong những vật liệu xây dựng phổ biến nhất nhưng ít thân thiện với môi trường nhất trên thế giới, nên việc áp dụng các chức năng như lưu trữ năng lượng có thể mang lại một khía cạnh mới về cách bê tông được sử dụng trong các tòa nhà tương lai./.



QUY HOẠCH PHÂN KHU SÔNG HỒNG

ĐỂ MỤC TIÊU KHÔNG CHỈ LÀ
LỜI CA TRÊN BẢN VẼ !

KTS NGUYỄN PHÚ ĐỨC

Sau 13 năm mở rộng Hà Nội, 34/35 đồ án quy hoạch phân khu đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Đến nay, Sông Hồng - Đồ án quy hoạch phân khu (QHPK) cuối cùng được Mong ước và Khó khăn nhất cũng đang đi đến hồi kết. Mặc dù đồ án QHPK Sông Hồng lần này mới chỉ là định hướng cho các quy hoạch chi tiết và các dự án cụ thể triển khai sau này, nhưng nếu định hướng không rõ hoặc mới chỉ dừng ở các con chữ dạng khẩu hiệu thì tính khả thi sẽ không có cơ hội chạm đến với cuộc sống thật của cư dân cũng như sự phát triển bền vững của đô thị Hà Nội với trọng trách là Thủ đô của đất nước Việt Nam.

Đồ án Quy hoạch phân khu (QHPK) Sông Hồng có ba mục tiêu chính, đó đều là những bài toán hóc búa, liên hệ chặt chẽ với nhau mà nếu không giải quyết được chuỗi mắt xích liên kết này thì mục tiêu vẫn sẽ nằm lại cùng bản vẽ. Đó là: (1) Chính trị dòng sông; (2) Xây dựng trục cảnh quan không gian cây xanh - mặt nước và (3) Nâng cao chất lượng đời sống dân cư khu vực.

Có rất nhiều chuyên gia đa lĩnh vực, nhà quy hoạch, hoạch định chính sách, cơ quan quản lý chuyên ngành các cấp đề xuất và đóng góp ý kiến cho đồ án QHPK này. Bài viết là suy nghĩ riêng với mong muốn các mục tiêu của đồ án khả thi, tiếp cận gần và dễ dàng trở thành hiện thực hơn.

CHÍNH TRỊ DÒNG SÔNG

Đây có thể coi là *yếu tố mang tính tiên quyết* của đồ án. Mặc dù Sông Hồng được đưa vào tất cả quy hoạch chung (QHC) trước đây của Hà Nội nhưng để nghiên cứu bài bản, cụ thể, thực sự chỉ có thể tính từ Dự án “*Quy hoạch cơ bản phát triển Sông Hồng đoạn qua Hà Nội*” hợp tác giữa hai thành phố Hà Nội và Seoul tháng 9/2006, cách đây 15 năm (trước khi Hà Nội mở rộng ranh giới hành chính, sáp nhập tỉnh Hà Tây và một phần của tỉnh Hòa Bình tháng 8/2008).

Khác với nhiều dòng sông trên thế giới, tuy vị trí cũng nằm giữa lòng đô thị nhưng Sông Hồng lại không phải lúc nào cũng hiền hòa và dễ chế ngự. Khu vực hai bên Sông Hồng đoạn qua Hà Nội luôn bị hư hại, yếu ớt khi

có lũ. Người dân cư trú tại khu vực sông và lòng sông biến đổi mạnh. Chính vì vậy, trong nghiên cứu ý tưởng về quy hoạch cơ bản Sông Hồng thì tiêu chí chính trị Sông Hồng được đưa lên hàng đầu, mang tính quyết định trước 03 tiêu chí khác là phát huy lợi thế cảnh quan, sắp xếp ổn định dân cư khu vực và khai thác hiệu quả quỹ đất hai bên Sông Hồng xây dựng phát triển đô thị bền vững.

Từ khi con Sông Hồng hình thành đến nay vẫn còn những dấu tích sự biến thiên dòng chảy trên địa bàn Hà Nội như Hồ Tây, Hồ Hoàn Kiếm, các bãi bồi, bãi giữa, bên lở, bên bồi. Liên quan đến sự thay đổi mực nước, dòng chảy và hành lang thoát lũ là hệ thống đê, đặc biệt là thủy điện đầu nguồn trước khi chảy vào Việt Nam cũng như các thủy điện, hồ đập chứa

nước phía thượng lưu Sông Hồng trước khi chảy vào Hà Nội. Trước khi phê duyệt các dự án xây dựng này đều có các kịch bản ngập lụt cho các vùng ảnh hưởng, trong đó có Hà Nội.

Liên quan đến Sông Hồng, phải sau nửa thế kỷ chúng ta mới hoàn thành việc xây dựng các công trình thủy điện quy mô lớn: Thác Bà (1964-1971), Sông Đà (1979-1994), Sơn La (2005-2012)... nhưng từ khi có chính sách phát triển thủy điện vừa và nhỏ, chỉ trong vòng chưa đầy chục năm trở lại đây, với trên 115 thủy điện lớn nhỏ (Sông Đà 47, Sông Lô 17, Sông Gâm 16, Sông Chảy 14, các ngòi Phát, Bo, Nhù 17 và các phụ lưu khác 8) đã ngăn Sông Hồng thành các khúc và lưu vực, phá hỏng giao thông thủy trên Sông Hồng. Đồ án QHPK lần này là cơ hội làm rõ kịch bản tổng thể ngập lụt của hệ thống thủy điện Sông Hồng và các lưu vực để xác định hành lang thoát lũ, trong đó có đoạn qua Hà Nội (13 quận huyện, 11 ngàn ha và trên 40km chiều dài hai bên sông).

Kinh nghiệm chỉnh trị dòng sông, tăng cường lưu thoát nhanh, giảm thiểu tác động của dòng chảy, hạn chế việc xói lở như sông Danube chảy qua các nước Đông Âu đã được uốn thẳng... cũng nên được tham khảo để có quy hoạch thủy lợi, đề điều khoa học, đồng thời biến khoảng không gian uốn lượn hiện nay của Sông Hồng thành các không gian

chức năng mới phục vụ cộng đồng, nâng cao chất lượng sống dân cư, nhất là khu vực trong đê thuộc đô thị lịch sử hiện hữu (các quận Tây Hồ, Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng) bờ Nam Sông Hồng cũng như khu sạt lở bên quận Long Biên, các huyện Đông Anh, Gia Lâm... bên bờ Bắc đối diện.

Cốt cao độ hai bên sông phần trong đê thuộc hành lang thoát lũ (từ đê +11.000m dốc thấp dần ra bờ sông 4-5m) là những dữ liệu cho việc nghiên cứu sâu hơn các tuyến đường ngang xương cá, vuông góc với Sông Hồng, thấp hơn các đường dọc đê để vừa là chức năng giao thông, vừa là hệ thống thoát khi có mưa, lũ. Giải pháp này khả thi hơn quy định hiện nay (tầng 1 cột trống để thoát nước) mà không công trình nào thực hiện được ngay cả các công trình xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách ở khu vực này.

Khi xác định được kịch bản ngập lụt, hành lang thoát lũ tối đa, nắn dòng chảy sông giảm thiểu tác động bờ lở, thoát lũ nhanh... thì đồ án quy hoạch mang giá trị tổng thể này có thể hoạch định được tuyến đê mới, vật liệu bê tông an toàn, thay thế đê bằng đất đắp cũ, mở ra không gian đất mới cho các chức năng giao thông liên kết dọc đê, quy hoạch khu đất mới thành công viên hoặc đơn vị ở tạm cư - tái định cư tại chỗ cho cư dân hiện hữu theo hướng hiện đại, chất lượng như mục tiêu của đồ án.

Thực tế hiện nay, một số khu vực đê (đoạn đường Âu Cơ từ Yên Phụ lên phía Lạc Long Quân) đã thay thế đê đất đắp bằng vách đê bê tông, hạ cốt mặt đê cũ để cải tạo thành tuyến giao thông dọc ven đê nhưng cách làm này mới chỉ là giải pháp đáp ứng nhu cầu về giao thông.

XÂY DỰNG TRỰC CẢNH QUAN KHÔNG GIAN CÂY XANH - MẶT NƯỚC

Đây là **yếu tố quan trọng, đặc trưng** của đồ án QHPK Sông Hồng.

Nguyên tắc xây dựng đồ án QHPK Sông Hồng là phù hợp QHC xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011, theo đó đã xác định "*Khu vực hai bên Sông Hồng là trực không gian cảnh quan trung tâm của Thủ đô, là nơi bố trí các công viên, công trình văn hóa, giải trí lớn để tổ chức những sự kiện có ý nghĩa của Thủ đô. Khai thác, kế thừa Quy hoạch Cơ bản phát triển Sông Hồng đoạn qua Hà Nội, tiếp tục nghiên cứu phát triển đồng bộ hai bên đoạn tuyến chảy qua Thành phố, ảnh hưởng tới trực không gian cảnh quan văn hóa - đô thị Hồ Tây - Cổ Loa. Trên dọc tuyến Sông Hồng, phần đất đoạn tuyến đi qua Tứ Liên không xây dựng công*



Bãi giữa sông Hồng với phù sa màu mỡ



Dinh Chèm (Di tích cấp quốc gia đặc biệt tại Hà Nội) hướng ra Sông Hồng

trình cao tầng làm ảnh hưởng tới trục không gian cảnh quan kết nối Hồ Tây - Cổ Loa”.

Phân thuyết minh trên thể hiện rất rõ cảnh quan nghiên cứu theo các phương diện Chiều dọc hai bên sông và Liên kết ngang: Sông Hồng với đô thị hiện hữu của Hà Nội.

Về cụ thể, cảnh quan lại bao gồm 02 yếu tố tạo thành: *Cảnh quan tự nhiên* (mặt nước, dòng chảy của sông, cốt cao độ, tầm nhìn từ các phía từ sông và đến sông...); *Cảnh quan nhân tạo* (công trình kiến trúc, công trình giao thông: cầu, đường, đê, cây xanh...).

Vậy hướng nào cho việc liên kết giữa QHPK Sông Hồng và đô thị QHC Hà Nội theo cả chiều dọc và chiều ngang. Định hướng: Đô thị ven sông, đô thị bên sông, đô thị quay mặt hay ngoảnh mặt với sông? Tất cả cần được làm rõ trên cơ sở các dữ liệu hiện có và khả thi trong tương lai.

Cảnh quan tự nhiên

Sông Hồng gắn chặt và là một trong các yếu tố hình thành và phát triển của Thăng Long - Hà Nội.

Về địa lý và long mạch, thế đất *“long châu hổ phục”* tại vùng đất Thăng Long - Hà Nội được tạo nên bởi hai mạch núi chính xuất phát từ đỉnh núi Ba Vi (phía Tây) và đỉnh núi Tam Đảo (phía Đông), cùng với dòng Sông Hồng chảy dọc theo trục Tây Bắc - Đông Nam, song song với mạch Tam Đảo tạo nên hình thế như một con rồng hùng vĩ, thả mình xuôi xuống phía đồng bằng châu thổ Sông Hồng. Theo đó, khu vực bờ Nam (bên bồi) của ngã ba Sông Hồng - sông Đuống nằm trong dải đất Phú Thượng - Nhật Tân quanh Hồ Tây chính là *“Đầu rồng”*, nơi sinh khí ngưng tụ và có các yếu tố cát tường được xem là đẹp nhất Hà Nội về phương diện phong thủy.

Phản ánh vị trí địa lý, tên gọi *“Hà Nội”* bắt đầu được dùng làm địa danh ở Việt Nam từ năm Minh Mạng thứ 12 (năm 1831) của tỉnh Hà Nội được *“bao quanh bởi các con sông”*: Sông Nhị (Sông Hồng) phía Đông Bắc và sông Thanh Quyết (sông Đáy) phía Tây Nam. Với quan niệm: Nhất cận thị, nhị cận giang, tam cận lộ thì việc buôn bán theo đường thủy tại khu vực ven Sông Hồng thuận tiện và phát triển mạnh (khi chưa xây dựng đê ngăn). Các làng xóm, di tích lịch sử văn hóa, tín ngưỡng dọc hai bên sông cũng đã chứng minh sự phát triển của các điểm dân cư hai bên Sông Hồng.

Tuy nhiên, từ khi có đê đến nay thì về cốt hiện trạng khu vực trong đê (gồm lòng sông, hành lang thoát lũ và đê) và khu ngoài đê (khu đô thị lịch sử của Hà Nội), dễ dàng nhận thấy khu vực sát bờ sông thấp, cao dần lên phía đê (cốt +12.000) rồi lại xuống thấp ra khu dân cư đô thị lịch sử của Hà Nội nằm ngoài đê, chênh nhau đến tối thiểu 4-5m và khoảng cách rộng cả hàng trăm mét.



Tổng quan quy hoạch không gian hai bên Sông Hồng

Việc xây dựng quá nhiều thủy điện với thiết kế đập thủy điện không có cửa xả đáy không chỉ làm mất đi lượng phù sa cung cấp cho các cánh đồng lúa hai bên sông khu vực đồng bằng Sông Hồng, mà còn làm thấp dần đáy sông và mất đi yếu tố chính của cảnh quan - Đó là lượng nước mặt, ảnh hưởng cả tươi tiêu cũng như giao thông thủy.

Việc nghiên cứu tổng thể chỉnh trị sông (dòng chảy, phạm vi hành lang thoát lũ, phần giữa đê mới - đê cũ) như phần trên cũng sẽ mở ra hướng tạo ra các không gian hoán đổi, điều tiết hoặc bổ sung khoảng trống giữa dòng sông nắn thẳng và khu dân cư hiện nay, tạo ra các công viên hai bên sông, vừa xây dựng hình ảnh cảnh quan cây xanh mới thu hút khách du lịch, vừa nâng cao chất lượng môi trường sống dân cư khu vực. Những hình ảnh này rõ nét và dễ nhìn hơn viễn cảnh về trục *không gian cảnh quan văn hóa - đô thị Hồ Tây - Cổ Loa* mà kể cả đi trên cầu hay máy bay cũng không thể bao quát hay hình dung được như cách miêu tả

trên bản vẽ tỷ lệ 1/5.000 hiện nay của các nhà hoạch định, quy hoạch.

Việc đắp đất tôn cao cốt hai bên sông, tạo thành triển dốc cũng cần nghiên cứu chủng loại cây trồng phù hợp cảnh quan, điều kiện khi ngập nước; hình thức triển dốc tự nhiên không khô cứng, phù hợp với chức năng chủ yếu của khu vực.

Cảnh quan nhân tạo

Về phía bờ Nam Sông Hồng: Thực tế khi nhìn từ Sông Hồng thì các khu vực dân cư trong đê của các quận đô thị lịch sử có mật độ xây dựng cao, đa phần tự phát, lộn xộn mất mỹ quan, kể cả các khu tập thể của các đơn vị Nhà nước, khu phân lô phục vụ giải phóng mặt bằng (Đầm Trấu - Hai Bà Trưng).

Như vậy, nếu đề xuất xây dựng công trình theo hướng quay mặt ra sông ở ngay trên các tuyến phố dọc phía ngoài đê: Trần Khánh Dư, Trần Quang Khải, Yên Phụ, Âu Cơ... thì tầm nhìn khi giao thông thủy trên

Sông Hồng cũng chỉ nhìn thấy các công trình có quy mô khoảng từ 9 tầng trở lên (công trình cao tầng). Điều này không phù hợp với quy định tại Quy chế quản lý khu phố cổ Hà Nội - quận Hoàn Kiếm liền kề (lớp ngoài 3 tầng 12m, lớp trong 4 tầng 16m). Nếu xây cao tầng trên các tuyến phố này ở các quận còn lại: Tây Hồ, Ba Đình, Hai Bà Trưng (đều nằm trong đô thị lịch sử) lại chất tải thêm hạ tầng kỹ thuật (giao thông) vốn đã yếu và thiếu hoặc hạ tầng xã hội (nếu chức năng nhà ở) đi ngược việc "*Hạn chế phát triển nhà cao tầng và kiểm soát sự gia tăng dân số cơ học, giảm từ 1,2 triệu người xuống khoảng 0,8 triệu người*" được xác định trong đồ án QHC Hà Nội đã phê duyệt năm 2011.

Nói như vậy, không có nghĩa không được xây dựng công trình cao tầng, cần xác định ở vị trí nào làm điểm nhấn, xây dựng thành biểu tượng, nơi nào thành tổ hợp, các yếu tố tạo nên nhịp điệu trong hình ảnh đô thị trong sự liên kết chung với đô thị Hà Nội.



Cầu Nhật Tân hiện đại trên đất làng hoa truyền thống

Về bờ Bắc Sông Hồng: Sự liên kết Sông Hồng với không gian Hà Nội tương lai khu Phương Trạch là chưa rõ nét trong liên kết chung toàn đô thị. Tại khu đất phát triển liên kế cầu Nhật Tân (Tâm Xá, Vĩnh Ngọc), tổ chức không gian cần lưu ý hướng tới các dự án lớn cao tầng phía Bắc Sông Hồng, có thể tham khảo thêm ý tưởng năm 1998 trong việc khai thác yếu tố nước khi ngăn đập tại bãi Tâm Xá thành hồ chứa, tạo mặt nước soi bóng quanh năm, kể cả khi Sông Hồng cạn nước.

Việc tổ chức không gian các công trình tại Yên Phụ - Nhật Tân (bờ Nam) cũng như Tâm Xá (bờ Bắc) không đạt được mục tiêu tạo thành trục “đo” kết nối không gian “xuyên tâm” từ đường Láng - Hòa Lạc qua hồ Tây đến Đông Hội, Xuân Canh sang Cổ Loa. Đây là một trục không gian quan trọng, có thể nhận biết khi có điểm nhìn từ các công trình cao tầng dọc sông hay quan sát từ trên máy bay.

Hai bên sông đã có những khu vực di tích văn hóa, lịch sử... nhưng cũng cần nghiên cứu tại các khu vực bãi nổi, bãi bồi, bãi giữa, đặc biệt là tại mũi Bắc Cầu - nơi phân luồng Sông Hồng và Sông Đuống để bổ sung các hình ảnh, biểu tượng thể hiện hào khí Thăng Long, Sông Hồng như cách làm của các nước khác.

Cảnh quan nhân tạo còn là hình ảnh của những cây cầu qua sông, cầu đi bộ... Kiến trúc nào cho cầu để vừa đáp ứng nhu cầu về giao thông, vừa tạo hình ảnh kiến trúc của Thủ đô theo định hướng Hiện đại và Đậm đà bản sắc dân tộc mơ hồ nhưng chắc chắn phải là các công trình tiêu biểu, đánh dấu thời đại xây dựng, chứ không thể là

nhại cổ, nhang nhác bắt chước như hình ảnh đề xuất thời gian qua về cầu Trần Hưng Đạo.

Về giao thông: Việc tăng cường năng lực giao thông (mặt cắt lớn) dọc sông là cần thiết trong kết nối, nhưng cũng cần lưu ý, cân nhắc giữa các yếu tố: môi trường, độ ồn, bụi, cảnh quan. Nhìn chung, tổ chức giao thông trong nghiên cứu này mới chỉ khai thác chủ yếu hai tuyến giao thông “xương sống” dọc sông, còn lại các đầu mối giao thông của các tuyến giao thông “xương cơ” từ Sông Hồng đầu nối các tuyến giao thông khu vực kế cận lại chưa được tính toán kỹ.

Kinh nghiệm Hàn Quốc trong đồ án cải tạo phục hưng sông Hàn đến nay cũng đang phải khắc phục hạn chế của quy hoạch trước như việc tổ chức giao thông cơ giới sát bờ sông làm cản trở sự tiếp xúc tự nhiên giữa con người và cảnh quan, dòng sông; Các dãy nhà cao tầng với mặt nhà dài bám chạy dọc mặt sông ngăn cản tầm nhìn và án ngữ cảnh quan sông; Triển đề không được chia thành nhiều cốt và được tổ chức cây xanh cảnh quan tự nhiên...

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỜI SỐNG DÂN CƯ KHU VỰC

Đây có thể coi là **yếu tố thể hiện sự nhân văn, ưu việt** của đồ án.

Bài toán cần lời giải đáp là chỉ rõ mỗi khu vực dân cư trong đề hiện có (đặc biệt là trong đô thị lịch sử) sẽ được giải quyết thế nào, có xây dựng mới để tái định cư hay vẫn giữ

nguyên giao thông, công trình hiện có? Có bổ sung vành đai xanh phía ngoài, các công trình công cộng, dịch vụ tiện ích hỗ trợ khu ngoại ô (như quy chế quản lý khu phố Cổ đã nêu) hay không? Nếu di dời, tái định cư thì tại chỗ hay chuyển đến khu vực nào? Kế hoạch thực hiện lộ trình đó ra sao? Nguồn vốn thực hiện?

Hà Nội là đô thị đặc biệt nhưng cũng thật "đặc biệt" là sau 13 năm mở rộng địa giới hành chính và 10 năm phê duyệt QHC xây dựng Thủ đô lại không có bản tổng thể kế hoạch phát triển đô thị nên sự phát triển không kiểm soát như hiện nay làm cho đô thị nén càng bị chất tải. Các nhà đầu tư chỉ tập trung khai thác lợi thế các khu đất trong đô thị lịch sử, gần trung tâm để có được lợi nhuận riêng cho họ mà mất đi nguồn lực đầu tư các khu vực hoạch định theo QHC. Toàn bộ các khu đô thị vệ tinh, đô thị sinh thái đã không thể được thực hiện.

Đây cũng là điều mà các nhà hoạch định QHPK Sông Hồng lần này cần có những

định hướng, kế hoạch cụ thể để các cấp chính quyền quản lý việc đầu tư xây dựng ngay từ bây giờ, đồng thời trình cấp thẩm quyền phê duyệt quy hoạch, tài chính, kêu gọi đầu tư thực hiện thành công các dự án đúng QHPK xác định. Nếu quy hoạch chỉ tập trung khai thác các quỹ đất hiện có 2 bên Sông Hồng thành các dự án, đơn vị ở mới (kể cả quy định mật độ xây dựng thấp) mà không có quy hoạch chỉnh trị (phần 1) và luôn quan tâm đến yếu tố cảnh quan chủ đạo (phần 2) thì ý đồ xây dựng trực cảnh quan cải tạo môi trường - Dải lụa XANH trên thực tế sẽ chỉ là mảnh vải vá hợp thức, ghép các dự án đã có, kể cả công trình xây dựng sai phép của mọi nhà đầu tư và người dân.

Việc khai thác các quỹ đất hai bên sông này nếu có cũng cần tính toán để đảm bảo sự kết nối ăn nhập với không gian hình thái tổng thể đô thị Hà Nội cũng như các khu vực phố phường, làng xóm liền kề. Mỗi khu đất cũng nên xem xét phân bổ các chức năng trọng yếu, quyết định theo tinh thần phục vụ cộng đồng chung, chức năng công cộng là chủ yếu, tạo cực hút phát triển đô thị. Có thể lợi nhuận

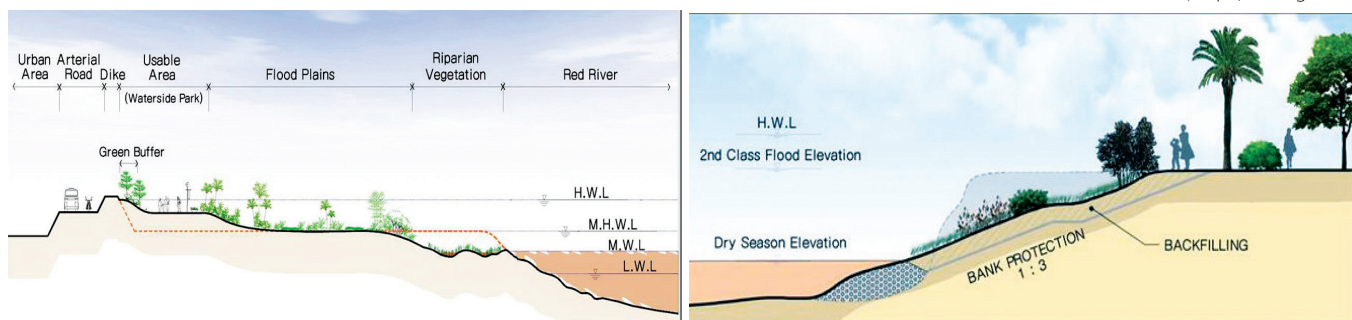
của các nhà đầu tư sẽ giảm hoặc không có, nhưng bù lại, Thành phố có cơ chế khuyến khích các nhà đầu tư "dùng cảm" đầu tư vào các khu chức năng này bằng cơ chế khuyến khích hoặc được ưu tiên khi đầu tư dự án tại các khu vực khác ngoài Sông Hồng.

Việc căn cứ các dữ liệu hành lang thoát lũ, tính toán kịch bản lũ lụt như phần 1 và phần 2 đã nêu để định hình tuyến đề mới sẽ tạo ra quỹ đất lớn giữa hai khu vực đề cũ - mới làm nguồn lực cho việc cải tạo, tái định cư khu dân cư trong đề cũng như bổ sung công viên cảnh quan hai bên sông, công trình dịch vụ hỗ trợ khu dân cư ngoại ô (phố cổ, phố cũ).

Khó khăn của dự án là sự quyết tâm và thời gian phê duyệt. Quốc hội, Thủ tướng sẽ phải có ý kiến chấp thuận về hành lang thoát lũ, việc điều chỉnh tuyến đề mới. Các vấn đề lớn khác như việc giải quyết số lượng lớn dân cư, vốn đầu tư xây dựng tuyến đề mới, công viên cây xanh phục vụ cộng đồng dân cư đều cần được làm rõ và có phương án cụ thể, khả thi. Những đề



Khu dân cư thuộc quận Long Biên



Sơ bộ mặt cắt đất trong hành lang thoát lũ

xuất như tập trung giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ chế kêu gọi và đầu tư xây dựng; lập một đơn vị đầu mối, đa quốc gia để tiến hành đầu tư xây dựng.

Càng rõ và kỹ bao nhiêu ở đồ án QHPK thì Quy hoạch chi tiết, dự án triển khai sau này mới không thể đi chệch hướng và kiểm soát phát triển mới đúng kế hoạch hoạch định. Với mục đích xây dựng một hình ảnh đô thị Thủ đô Hà Nội, tạo ra trục không gian chính của thành phố an toàn với lũ, đem lại sức sống mới với hướng phát triển thành phố quay mặt ra Sông Hồng và xây dựng thành phố tương lai đại diện vị thế của Thủ đô, có sức cạnh tranh quốc tế; Biến Sông Hồng thành không gian nghỉ ngơi của người dân thành phố, thuận tiện cho mọi người dân Thủ đô tiếp cận với tự nhiên... Mặc dù đồ án QHPK Sông Hồng lần này mới chỉ là định hướng cho các quy hoạch chi tiết và các dự án cụ thể triển khai sau này. Nhưng nếu định hướng không rõ hoặc mới chỉ dừng ở các con chữ dạng khẩu hiệu thì tính khả thi sẽ không có cơ hội chạm đến với cuộc sống thật của cư dân cũng như sự phát triển bền vững của đô thị Hà Nội với trọng trách là Thủ đô của đất nước Việt Nam.

Đây là một đồ án có độ phức tạp cao, đa mục tiêu, liên quan đến các Bộ, Ngành Trung ương và Hà Nội về thoát lũ, an toàn đê điều, an ninh quốc phòng, dân cư, du lịch, môi trường và phát triển đô thị. Khó chứ không phải là không thể. Hy vọng tầm nhìn hôm nay về cảnh quan Sông Hồng ngày mai xứng với năm 2050 mà QHC Hà Nội hướng tới. Tất cả các bài toán khó nếu được tập trung với tinh thần "Hà Nội cùng cả nước, cả nước vì Hà Nội" sẽ tháo gỡ, giải quyết được mọi nút thắt, hướng tới đô thị thông minh, phát triển bền vững./.

RED RIVER SUBDIVISION PLANNING IN ORDER TO REALIZE THE OBJECTIVE

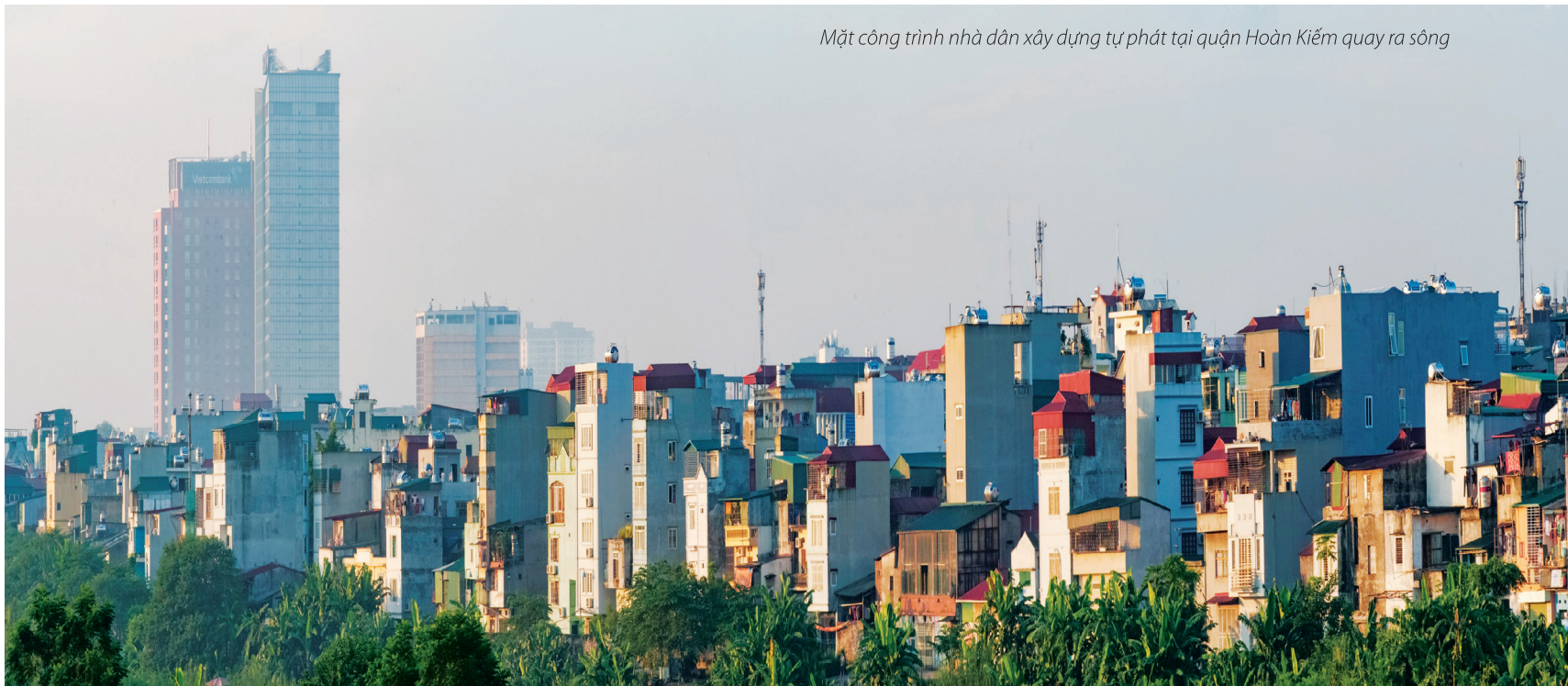
ARCH. NGUYEN PHU DUC

After 13 years of expanding Hanoi, 34/35 subdivision planning projects have been approved by competent authorities. Up to now, the Red River Subdivision Planning Project - The most desired and difficult one - is also coming to an end.

The Red River Subdivision Planning Project has three main goals and all three of them are difficult problems, closely related to each other, if this chain of links cannot be solved, the goal still won't come true. These are: (1) Regulating the river; (2) Building the landscape axis of green space - water surface and (3) Improving the quality of life of residents in the area.

There are many multi-disciplinary experts, planners, policy makers, specialized management agencies at all levels to propose and contribute ideas for this planning. The article is a personal thought with the hope that the goals of the project are feasible, approachable and easier to become reality./.

Một công trình nhà dân xây dựng tự phát tại quận Hoàn Kiếm quay ra sông



VẬT LIỆU XÂY DỰNG THAY THẾ

BÀI TOÁN KINH TẾ - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG CỦA VIỆT NAM

TS TÔ VĂN TRƯỜNG - CHUYÊN GIA ĐỘC LẬP VỀ TÀI NGUYÊN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG



Sản phẩm cát nhân tạo của Tổng công ty Sơn Trường (Hải Phòng)

Không chỉ dừng lại ở cát nhân tạo, Việt Nam cần giải bài toán vật liệu xây dựng thay thế bằng những nguồn cung dồi dào mình có, đặc biệt là cát nhiễm mặn. Quốc gia nào cũng phải đối mặt với những nghịch lý trong quá trình tồn tại và phát triển của mình. Giải quyết được nghịch lý thì tiếp tục phát triển, chấp nhận nghịch lý, bất chấp nguy cơ tương lai thì cái tương lai bất ổn sẽ xảy đến. Con đường để giải quyết các nghịch lý này, ở thời nào và ở đâu cũng thế, là sử dụng khoa học để sáng tạo những kỹ thuật mới, sản phẩm mới, cơ chế mới và một tinh thần mới để gạt hái được lợi ích mà không đẩy rủi ro về phía tương lai hoặc thế hệ tiếp theo.

Việt Nam hiện đang rơi vào một vấn nạn là việc khai thác cát tự nhiên diễn ra một cách ô ạt, lộn xộn, nhiều khi bất chấp pháp luật, gây ra nhiều hệ lụy cho tài nguyên, môi trường và an sinh xã hội. Thực tế là nguồn cát xây dựng ở Việt Nam đang cạn kiệt ở mức báo động!

Hiện tượng này xảy ra do nhu cầu cát xây dựng cho các công trình dân dụng, kinh tế, giao thông... ngày càng nhiều. Theo "Global Sandstone Aggregate" Việt Nam hiện là một trong những nước có nhu cầu cát xây dựng lớn nhất trên thế giới.

Đơn cử, việc khai thác lậu cát sông ở Đồng bằng sông Cửu Long cũng góp

phần gây ra nạn sạt lở bờ sông, sụt lún đất, ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều khu dân cư, đường giao thông.

Để giải quyết vấn nạn này, ngăn chặn những hệ lụy kinh tế, xã hội và môi trường phát sinh từ đó, Việt Nam cần giải một bài toán tổng hợp, không chỉ phải xây dựng chính sách thích hợp mà còn cần sáng tạo, phát triển những kỹ thuật mới trong lĩnh vực xây dựng.

Không khai thác cát tự nhiên thì không xây dựng được, dẫn đến kim hãm phát triển kinh tế. Nhưng nếu tiếp tục khai thác cạn kiệt cát tự nhiên, một nguồn tài nguyên có giới hạn, thì không chỉ gây ra khủng hoảng môi trường, xã hội mà còn

dẫn đến khủng hoảng kinh tế. Việt Nam cần giải quyết nghịch lý này bằng cách sử dụng những cơ chế, chính sách và kỹ thuật một cách đồng bộ.

CÁT NHÂN TẠO

Cát nhân tạo là loại cát được nghiền từ các loại đá trong tự nhiên như đá vôi, đá ong, đá granite, cuội sỏi... có module hạt tương đương với cát tự nhiên.

Ở Nhật Bản, cát nhân tạo đã được sử dụng cách đây từ 40 năm, để bảo vệ tài nguyên và thân thiện với môi trường. Ngay cả Lào, cũng đã xây dựng chủ yếu bằng cát nhân tạo làm từ đá. Mỗi năm, nhu cầu cát xây dựng ở Việt Nam cần khoảng 120 triệu m³

nhưng lượng khai thác chỉ đáp ứng khoảng 25% yêu cầu. Cát san lấp mới đáp ứng được chưa đến 2% nhu cầu hàng năm. Việc sử dụng cát nước ngọt để san lấp rất lãng phí. Đứng trước nguy cơ ngày càng cạn kiệt nguồn cát tự nhiên, việc sử dụng cát nhân tạo thay thế là xu thế tất yếu phải làm.

Tiềm năng và nhu cầu sản xuất cát nhân tạo ở Việt Nam vẫn còn rất lớn vì cát nhân tạo mới chiếm khoảng hơn 2% so với sự tiêu thụ cát tự nhiên. Nguyên liệu để làm cát nhân tạo rất dồi dào, quy trình làm cát nhân tạo cũng rất đơn giản chỉ cần sàng tuyển, rửa, loại bỏ các tạp chất, sau đó được nghiền theo kích thước đạt tiêu chuẩn cỡ hạt, dùng vào các mục đích như xây, trát, trộn bê tông...

Hạt cát nhân tạo đồng đều hơn, có thể điều chỉnh tỷ lệ thành phần hạt nên góp phần quan trọng tiết kiệm các nguyên liệu khác như xi măng, nhựa đường, rút ngắn thời gian thi công và tăng tuổi thọ công trình.

NHỮNG NỖ LỰC BƯỚC ĐẦU ỨNG DỤNG CÁT NHÂN TẠO Ở VIỆT NAM

Các doanh nghiệp tư nhân luôn là lực lượng đi đầu trong việc du nhập, cải tiến sản phẩm mới để giải quyết các vấn đề do thị trường đặt ra. Ông Phạm Văn Bắc, Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng (Bộ Xây dựng) cho biết, đến năm 2018, Việt Nam có khoảng gần chục cơ sở sản xuất cát nhân tạo, sản phẩm đã đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, với tổng công suất đạt khoảng 3 triệu m³/năm, tập trung tại Sơn La, Lai Châu, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Hà Nam, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Đồng Nai.

Trong các doanh nghiệp đó, Công ty TNHH Sơn Trường (Hải Phòng, do ông Tạ Quyết Thắng làm tổng giám đốc) là một trong những doanh nghiệp tiên phong trong nghiên cứu và ứng dụng các vật liệu thay thế trong xây dựng, trong đó có cát nhân tạo.

Tim hiểu quá trình nghiên cứu và ứng dụng vật liệu thay thế của Sơn Trường sẽ giúp chúng ta nhìn thấy những vấn đề về cơ chế chính sách, thị trường và kỹ thuật mà một doanh nghiệp tư nhân Việt Nam phải vượt qua, để từ đó xây dựng một thể trận phù hợp để phát triển các vật liệu thay thế này ở Việt Nam.

Năm 2012, Công ty Sơn Trường tiến hành nghiên cứu ứng dụng tro bay vào sản xuất bê tông ly tâm. Tuy nhiên, kết quả chưa đạt được như mong muốn khi làm bê tông mác cao, bởi vì không ổn định, phần lớn là tro bay không qua tuyển lựa, lượng mất khi nung quá lớn, mà qua tuyển lựa thì giá thành cao gần bằng xi măng, dẫn tới hiệu quả kinh tế không cao.

Đến cuối năm 2018, Tổng Công ty Sơn Trường nghiên cứu dùng Sông Hồng lò cao của nhà máy gang thép Hòa Phát và đã dùng đại trà cho đến nay, kết quả mang lại khá nhiều về lợi ích kinh tế (tiết kiệm gần 10% giá thành bê tông).

Nhà máy bê tông Minh Đức thuộc Tổng Công ty Sơn Trường bắt đầu đi vào sản xuất từ đầu năm 2005 với sản phẩm chủ đạo là bê tông ly tâm dự ứng lực cường độ cao (> 80 Mpa), và cọc vuông. Trong quá trình sản xuất, họ nhận thấy hàng năm cứ đến mùa khô là tình trạng khan hiếm cát vàng (cát vàng Sông Lô) lại diễn ra, nên lúc nào họ cũng phải dự trữ một lượng trên 5.000m³ cát trên bãi chứa nhà máy.

Mặt khác, cát tự nhiên lấy theo nguồn (lúc khúc sông này, lúc khúc sông khác) nên độ ổn định không cao (module thành phần hạt dao động nhiều), cát lẫn nhiều củi, bụi sét, sỏi lớn (phải lắp sàng để loại bỏ sỏi cuội và gỗ).

Đến cuối năm 2015, tình trạng khan hiếm cát xây dựng nhiều hơn, đẩy giá cát tự nhiên lên cao, trong khi cát lại không đạt yêu cầu (TCVN 7570: 2006). Trước tình hình đó, nhà máy Minh Đức tiến hành nghiên cứu chuyển đổi, cũng như cập nhật TCVN 9205:2012 về cát nghiền.

Trải qua nhiều thử nghiệm, khó khăn ban đầu, Nhà máy bê tông Minh Đức chính thức sản xuất cát nghiền đại trà 100% từ đầu năm 2016 cho đến nay. Họ tổng kết một số ưu điểm và nhược điểm về mặt kỹ thuật như sau:

Nhược điểm: Hạt góc cạnh nên độ linh động bê tông không cao; Bê tông kiểm soát không tốt dễ bị tách nước (trộn phải đều, đảm bảo thời gian trộn); Khối lượng thể tích lớn nên khi vận tải được ít (nặng hơn cát tự nhiên).

Ưu điểm: Độ ổn định cao hơn, module ổn định (cỡ hạt qua sàng nên điều chỉnh được); Cát nghiền sạch hơn vì được qua công đoạn rửa; Bê tông mác cao hơn, giảm được lượng dùng xi măng (kinh nghiệm của Minh Đức giảm 10% xi măng so với cát tự nhiên); Giá thành rẻ hơn cát tự nhiên (chỉ bằng 2/3 giá cát tự nhiên do nhà máy Minh Đức nhập); Hiện nay đã có TCVN 9205:2006 nên trong ngành Xây dựng, phía tư vấn và các chủ đầu tư không gây khó dễ (vì trước khi chưa có tiêu chuẩn, người ta chỉ thích dùng cát tự nhiên do tư duy bảo thủ); Không tốn tiền để nhập lưu kho nhiều (vì không phụ thuộc mùa như cát tự nhiên).

VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG TRONG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT CÁT NHÂN TẠO

Như chúng ta có thể thấy qua câu chuyện kể trên, việc sản xuất cát nhân tạo có nhiều khó khăn, nhưng vấn đề lớn nhất, về mặt kỹ thuật, cũng là vấn đề môi trường do công đoạn rửa cát gây ra.

Theo GS Nguyễn Thúc Tuyên, Trường Đại học Thủy lợi, cát nhân tạo có thành phần bột khá lớn, nếu lượng lọt sàng 0,14mm vượt quá quy định thì phải loại bớt bằng một trong hai cách: hoặc là rửa trôi bằng máy rửa, hoặc chọn cách loại khô bằng công nghệ khô.

Chúng ta thấy từ đây xuất hiện một vấn đề về môi trường: sản xuất bằng công nghệ khô thì tạo ra bụi, gây ô nhiễm không khí, còn sản xuất bằng công nghệ ướt thì xả nước rửa cát và đá ra môi trường.

Việc rửa cát tạo ra nguồn nước thải ô nhiễm khá lớn. Thực tế, dù các công ty sản xuất cát nhân tạo chưa nhiều, một số địa phương Việt Nam đã gặp phải vấn đề ô nhiễm do sản xuất cát nhân tạo gây ra. Nếu toàn bộ khối lượng nước rửa cát, đá nghiền bị xả thẳng ra môi trường, nó sẽ phá hủy nguồn nước sinh hoạt và sản xuất.

Điển hình của tình trạng này là hai huyện Kiện Khê và Kim Bảng ở tỉnh Hà Nam. Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Hà Nam có "Báo cáo tình hình hoạt động của các cơ sở sản xuất cát nhân tạo trên địa bàn các huyện Thanh Liêm, Kim Bảng" ngày 13/3/2020, liệt kê các doanh nghiệp sản xuất cát nhân tạo, trong đó, một số có "Báo cáo đánh giá tác động môi trường", một số chưa có, một số bị phạt vì gây ô nhiễm.



Cát nhân tạo sử dụng trong các cấu kiện bê tông của nhà máy Minh Đức thuộc Tổng công ty Sơn Trường (Hải Phòng)

Đây là nơi các công ty sản xuất cát nhân tạo đang gặp khó khăn, tạo ra vấn đề môi trường nghiêm trọng, vì các hạn chế về kỹ thuật và tài chính.

Các nhà máy sản xuất cát nhân tạo đương nhiên sẽ tập trung ở một số khu vực nhất định, do công nghệ sản xuất cần đến nguồn nước và nguồn cung cấp đá nguyên liệu. Vì vậy, tình trạng ô nhiễm không khí và nguồn nước càng trở nên căng thẳng, nếu Việt Nam không có kỹ thuật mới, chính sách phù hợp, bộ máy quản lý hiệu quả và cơ chế kiểm soát tốt đối với bộ máy chính quyền địa phương.

CHÍNH SÁCH CỦA BỘ XÂY DỰNG

Như vậy, thị trường đã đi trước chính sách của nhà nước khá sớm. Các doanh nghiệp tư nhân từ cuối thập niên 2000 đã bắt đầu tìm hướng đi giải quyết các nghịch lý của ngành Xây dựng, trong đó tâm điểm là việc khai thác triệt để cát tự nhiên trên các dòng sông ở Việt Nam, cũng như hệ lụy về môi trường, kinh tế, xã hội mà nó gây ra. Để bắt kịp các chuyển động của kinh tế xã hội trong vấn đề này, năm 2017, Bộ Xây dựng đã có một số chính sách thúc đẩy sản xuất và sử dụng cát nhân tạo, thay thế cát tự nhiên trong xây dựng.

Ngày 22/6/2017, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 1421/BXD-VLXD hướng dẫn các địa phương nắm vững nhu cầu sử dụng cát xây dựng, vật liệu san lấp tại địa phương, nguồn cung, có giải pháp thay thế cát tự nhiên bằng

cát nhân tạo và tăng cường sử dụng các vật liệu, phế thải công nghiệp thay thế cát tự nhiên để san lấp, giảm áp lực về nguồn cung, bình ổn giá thị trường.

Ngoài ra, Bộ Xây dựng yêu cầu các địa phương tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc khai thác cát xây dựng theo đúng quy định, hướng dẫn các tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình sản xuất và sử dụng cát nghiền và vật liệu thay thế cát tự nhiên.

Bên cạnh đó, Bộ Xây dựng đã phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường để xây dựng Nghị định quy định quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông, trong đó đưa nội dung khuyến khích việc sử dụng cát nhân tạo thay thế cát tự nhiên trong xây dựng.

Cuối cùng, Bộ Xây dựng bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật sử dụng vật liệu thay thế cát tự nhiên trong san lấp, như ban hành Quyết định số 430/QĐ-BXD, ngày 16/5/2017, về việc ban hành chỉ dẫn kỹ thuật *Sông Hồng gang và Sông Hồng thép sử dụng làm vật liệu xây dựng*, và xây dựng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 12249:2018 *Tro Sông Hồng nhiệt điện đốt than làm vật liệu san lấp - Yêu cầu chung*. Bộ Xây dựng cũng sửa đổi ban hành quy chuẩn QCVN 16:2017/BXD *Quy chuẩn quốc gia về sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng*, trong đó có các yêu cầu kỹ thuật đối với tro, Sông Hồng, thạch cao dùng làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng. . .

NHỮNG VIỆC VIỆT NAM CẦN TIẾP TỤC LÀM

Mặc dù Bộ Xây dựng đã có một số chính sách bước đầu cách đây hơn 3 năm, việc thay thế cát tự nhiên bằng cát nhân tạo vẫn còn chưa phát triển đúng mức, để có thể góp phần giải quyết vấn nạn kinh tế - xã hội - môi trường do nạn khai thác không kiểm soát cát tự nhiên gây ra.

Rõ ràng, Việt Nam cần thực hiện một kế hoạch tổng hợp các mặt quản lý tài nguyên, quản lý kinh tế và phát triển kỹ thuật thì mới giải quyết được vấn đề. Điều này cần sự phối hợp của nhiều bên chứ không thể là công việc của một mình Bộ Xây dựng.

Vấn đề chuỗi cung ứng

Về mặt kinh tế, Việt Nam phải có chính sách thúc đẩy hình thành những doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng nhân tạo một cách bài bản để đáp ứng số lượng lớn nguyên liệu mà thị trường yêu cầu. Con đường đúng đắn nhất là nghiên cứu những doanh nghiệp tư nhân đã chủ động nghiên cứu và ứng dụng vật liệu thay thế, phát hiện các vấn đề khó khăn của họ, để có chính sách và cơ chế giúp họ phát triển, qua đó, giải quyết các vấn nạn về môi trường, kinh tế, xã hội do nhu cầu khai thác cát tự nhiên tạo ra.

Ở Nhật Bản, trước khi ban hành chính sách liên quan đến doanh nghiệp để thúc đẩy sự phát triển của một sản phẩm kỹ thuật nào đó, nhằm tác động đến sự thay đổi về mặt xã hội, kinh tế, môi trường theo hướng tích cực, Chính phủ còn nghiên cứu kỹ lưỡng chuỗi cung ứng giữa các doanh nghiệp trong thực tế.

Ví dụ, trong trường hợp cát nhân tạo ở Việt Nam, các thành tố sau đây tham gia vào chuỗi cung ứng: doanh nghiệp sản xuất và khai thác cát, doanh nghiệp vận tải cát, chủ đầu tư công trình, công ty trúng thầu xây dựng. . .

Các doanh nghiệp vận tải cát và cung cấp cát xây dựng đương nhiên sẽ có mối liên kết tự nhiên. Doanh nghiệp vận tải sẽ mua cát ở công ty cung cấp cát có khoảng cách hợp lý nhất về mặt chi phí. Như vậy, để làm cho việc sử dụng cát nhân tạo trở nên phổ biến, thì không chỉ cần làm cho giá thành thấp hơn cát tự nhiên (thực tế là đã thấp hơn: năm 2017, giá cát tự nhiên là 700.000đ/m³ còn giá cát nhân tạo loại đất nhất chỉ 500.000đ/m³), mà còn cần phải có

chính sách sao cho hình thành một chuỗi cung ứng hợp lý, sao cho cát nhân tạo có cơ hội được chọn nhiều hơn vì tổng chi phí thấp hơn.

Tổ chức nghiên cứu kỹ thuật mới và quản lý tài nguyên

Về mặt quản lý tài nguyên, Việt Nam cần rà soát lại quy hoạch khai thác sử dụng các mỏ cát tự nhiên, xóa bỏ tình trạng “cát tắc” lộng hành như thời gian vừa qua, gây bất ổn đến kinh tế xã hội và môi trường.

Về mặt kỹ thuật, Việt Nam cần rà soát các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến cát nghiền, tro, Sông Hồng nhiệt điện và vật liệu thay thế khác; kịp thời điều chỉnh, bổ sung sửa đổi tiêu chuẩn TCVN 447:2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu; TCVN 9205:2012 Cát nghiền cho bê tông và vữa; TCVN 7570:2006 Cốt liệu cho bê tông và vữa. Trong đó, Việt Nam cần điều chỉnh theo hướng ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn chủng loại cát nghiền thay thế cát tự nhiên.

Bộ Khoa học và Công nghệ cần hoàn thành sớm việc thẩm định và ban hành tiêu chuẩn “Sử dụng nhiệt điện tro Sông Hồng đốt than trong nền đường ô tô”. Bộ quy chuẩn này là cơ sở pháp lý để khai thác, tái sử dụng tro Sông Hồng đốt than.

Ngoài ra, như trên đã nói, sản xuất cát nhân tạo cũng gây ra ô nhiễm môi trường, nếu phải sử dụng lượng nước lớn để rửa. Nếu sản xuất bằng công nghệ khô thì thải ra lượng bụi lớn, gây ô nhiễm không khí. Nhật Bản từ lâu đã giải quyết khó khăn này bằng cách nghiên cứu một công nghệ khô, nhờ đó hoàn toàn không phát ra lượng thải bụi trong quá trình sản xuất, nếu nhà máy được bảo dưỡng tốt. Việt Nam cần học hỏi công nghệ này, hoặc nghiên cứu một công nghệ phù hợp.

Ở Nhật Bản, doanh nghiệp tư nhân hoàn toàn đủ sức để tự giải quyết các nghịch lý giữa môi trường, khả năng kỹ thuật và nhu cầu kinh tế. Nhưng ở Việt Nam hiện nay, không ai khác ngoài chính phủ có đủ khả năng về tài chính, thẩm quyền và quyền lực, để trở thành đầu mối tổ chức một cách toàn diện một cơ chế để giải quyết vấn đề, bao gồm tập hợp các nguồn lực ở đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp tư nhân và các cơ quan nhà nước để cùng hành động.

ALTERNATIVE BUILDING MATERIALS AND ECONOMIC - SOCIAL - ENVIRONMENTAL ISSUE OF VIETNAM

PHD TO VAN TRUONG - INDEPENDENT EXPERT ON WATER RESOURCES AND ENVIRONMENT

Natural sand mining in Vietnam is taking place massively, causing many consequences for resources, environment and social security. This phenomenon occurs due to the increasing demand for construction sand for civil, economic, and traffic works.

According to "Global Sandstone Aggregate" Vietnam is currently one of the countries with the largest demand for construction sand in the world. In fact, the source of construction sand in Vietnam is depleting at an alarming rate. To solve this problem and prevent the economic, social and environmental consequences arising from it, Vietnam needs to solve an integrated problem, not only to develop appropriate policies but also to be creative, develop new techniques in the field of construction.

Without exploiting natural sand, construction will not be possible, leading to the impediment of economic development. But if continued exploitation of natural sand, a limited resource, will not only cause environmental and social crisis, but also lead to economic crisis. Vietnam needs to solve this paradox by using synchronous mechanisms, policies and techniques./.

NHÌN XA HƠN “CÁT NHÂN TẠO”

Không chỉ dừng lại ở cát nhân tạo, Việt Nam cần giải bài toán vật liệu xây dựng thay thế bằng những nguồn cung dồi dào mình có, đặc biệt là cát nhiễm mặn. Ngoài ra, Việt Nam cần đẩy mạnh việc nghiên cứu sử dụng cát nhiễm mặn để phục vụ nhu cầu san lấp và làm vật liệu xây dựng trong nước; đồng thời xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật sử dụng loại vật liệu này. Về mặt quản lý kinh tế, cần có cơ chế chính sách thuận lợi cho các doanh nghiệp sử dụng cát nhân tạo thay cho cát tự nhiên.

Để nghiên cứu thành công sử dụng cát nhiễm mặn và xây dựng được chính sách hợp lý, các cơ quan như Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các trường đại học như Đại học Xây dựng, Đại học Bách Khoa và một số doanh nghiệp xây dựng lớn, nhằm đến mục tiêu hình thành được một số doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thay thế,

trong đó có cát nhân tạo và cát nhiễm mặn. Những doanh nghiệp này trước mắt có thể lấy thị trường và nhu cầu trong nước làm bàn đạp để hướng tới chinh phục thị trường bên ngoài.

Nếu thực hiện nhanh chóng vấn đề nêu trên, Việt Nam không những có thể giải quyết dứt điểm vấn nạn “cát tắc” mà còn tăng hiệu quả kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái.

Quốc gia nào cũng phải đối mặt với những nghịch lý trong quá trình tồn tại và phát triển của mình. Giải quyết được nghịch lý thì tiếp tục phát triển, chấp nhận nghịch lý, bất chấp nguy cơ tương lai thì cái tương lai bất ổn sẽ xảy đến. Con đường để giải quyết các nghịch lý này, ở thời nào và ở đâu cũng thế, là sử dụng khoa học để sáng tạo những kỹ thuật mới, sản phẩm mới, cơ chế mới và một tinh thần mới để gạt hái được lợi ích mà không đẩy rủi ro về phía tương lai hoặc thế hệ tiếp theo./.

Chuyên đề

Luật Kiến trúc được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 7 ngày 13/6/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2020. Để thực thi Luật Kiến trúc, Chính phủ đã giao Bộ Xây dựng tổ chức triển khai Định hướng Phát triển Kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050.

Luật Kiến trúc ra đời nhằm tạo công cụ pháp lý có hiệu lực điều chỉnh cơ bản quá trình phát triển và tạo môi trường tốt cho hoạt động kiến trúc, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về kiến trúc và hành nghề kiến trúc, phát huy vai trò của KTS, các tổ chức và cá nhân. Một trong những nguyên tắc hoạt động kiến trúc cơ bản được quy định trong Luật Kiến trúc là phải phù hợp với Định hướng Phát triển Kiến trúc Việt Nam, quy hoạch đô thị và nông thôn...

Các nước châu Âu và Mỹ có định hướng phát triển kiến trúc không? Vậy Việt Nam muốn làm định hướng sẽ làm thế nào? Nội hàm định hướng ra sao?... Đây là những câu hỏi vẫn đang đặt ra cho Việt Nam tại thời điểm này.

Việc muốn quản lý hay định hướng cho phát triển kiến trúc Việt Nam là một mục tiêu khó khăn và phức tạp. Đa số các nước có nền kiến trúc tiên tiến trên thế giới thường không trực tiếp lập định hướng phát triển kiến trúc cho quốc gia, mà thường tập trung hơn vào các chương trình nghiên cứu chuyên đề và kiện toàn nền tảng các cơ sở pháp lý, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển quy hoạch kiến trúc.

Trong bối cảnh đó, Việt Nam cần xác định lại các tiêu chí cơ bản của kiến trúc, để làm nền tảng cho việc đề xuất một cách có hệ thống và khoa học những vấn đề trọng tâm cần được các nhà quản lý quy hoạch, kiến trúc quan tâm, trong việc định hướng tương lai của kiến trúc Việt Nam.

Nhằm góp phần chia sẻ, gợi mở hướng đi cho vấn đề trên, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam thực hiện Chuyên đề "**Quản lý và phát triển kiến trúc - Kinh nghiệm từ châu Âu và Mỹ**".

Bên cạnh đó, Chuyên đề "**Tạo lập và Phát huy bản sắc kiến trúc Hà Giang**" cũng đã nhận được sự tham gia tích cực của các chuyên gia trong và ngoài nước với những góc nhìn tâm huyết, sâu sắc.

Trân trọng giới thiệu!



KINH NGHIỆM VỀ ĐỊNH HƯỚNG VÀ CHÍNH SÁCH KIẾN TRÚC Ở CHÂU ÂU, MỸ

TS LÝ VĂN VINH | VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA



Các đô thị Việt Nam có nên phát triển hình thái kiến trúc "nhà ống", với nền kinh tế vỉa hè nữa hay không khi kinh doanh đã chiếm trọn không gian đi bộ?

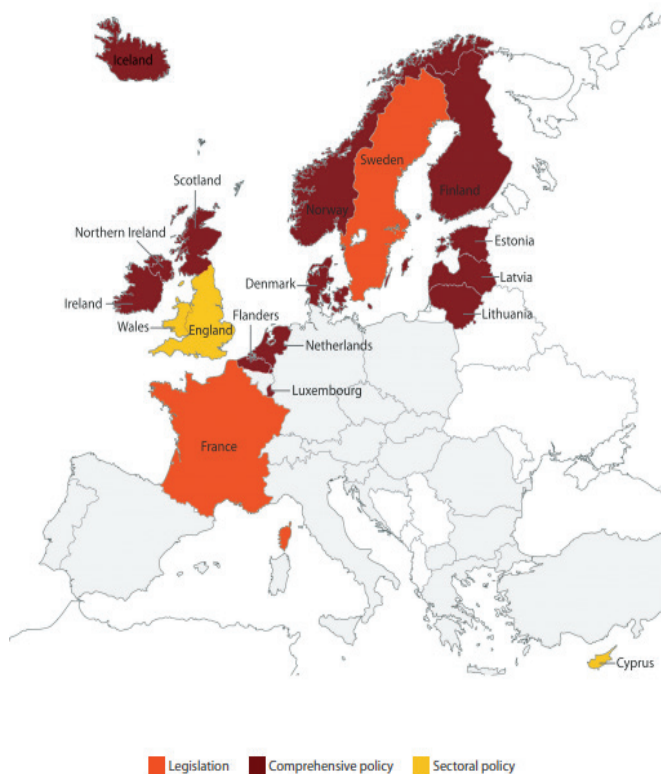
Năm 2002, Định hướng Phát triển Kiến trúc Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 112/2002/QĐ-TTg, đề ra một số giải pháp về phát triển kiến trúc. Sau gần 20 năm triển khai thực hiện, kiến trúc đô thị và nông thôn đã có nhiều thay đổi tích cực về chất và lượng, không gian cảnh quan kiến trúc ngày một đẹp hơn, được hoàn thiện, nâng cao, thích ứng môi trường đô thị, phát triển bền vững.

Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 13/6/2019 tạo công cụ pháp lý có hiệu lực điều chỉnh cơ bản quá trình phát triển và tạo môi trường tốt cho hoạt động kiến trúc, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về kiến trúc và hành nghề kiến trúc, phát huy vai trò của KTS, các tổ chức và cá nhân. Một trong những nguyên tắc cơ bản hoạt động của Luật Kiến trúc là phải phù hợp với định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam, phù hợp quy hoạch đô thị và nông thôn...

Hiện nay Bộ Xây dựng đang nghiên cứu, hoàn thiện Định hướng Phát triển Kiến trúc Việt Nam tới năm 2030, tầm nhìn 2050 phù hợp với Luật Kiến trúc để thay thế Định hướng kiến trúc năm 2002. Bài viết nhằm chia sẻ kinh nghiệm và chính sách về kiến trúc ở một số nước châu Âu và Mỹ.



Các nước châu Âu tham gia khảo sát



Các dạng tài liệu về chính sách kiến trúc ở châu Âu

CHÍNH SÁCH KIẾN TRÚC Ở CÁC NƯỚC CHÂU ÂU

Diễn đàn châu Âu về chính sách kiến trúc (viết tắt là EFAP)

Năm 1997 đã diễn ra cuộc họp đầu tiên về chính sách kiến trúc toàn châu Âu dưới thời chủ tịch EU là Hà Lan, bao gồm đại diện các cơ quan chính phủ, tổ chức văn hóa, nghề nghiệp. Năm 1999 - chủ tịch EU là Phần Lan tiếp tục cuộc họp lần 2, trình Hội đồng Bộ Văn hóa EU "Thành lập mạng lưới truyền bá văn hóa kiến trúc, nâng cao nhận thức ra quyết định, khuyến khích tham gia cộng đồng". Mạng lưới sau đó phát triển thành diễn đàn, chia sẻ kinh nghiệm, thực hiện chính sách về kiến trúc (viết tắt là EFAP). Năm 2000, Chủ tịch EU là Pháp, diễn đàn EFAP tổ chức tại Paris đưa ra dự thảo Nghị quyết về chất lượng kiến trúc trong môi trường đô thị, nông thôn. Tháng 11/2000, các Bộ trưởng của EU thông qua dự thảo Nghị quyết, chính thức vào ngày 12/2/2001.

Các diễn đàn EFAP tiếp tục được tổ chức 6 tháng một lần. Năm 2006, thành lập Hiệp hội Phi lợi nhuận quốc tế, trụ sở tại Brussels (Bỉ), hỗ trợ các hoạt động của EFAP. Hiện nay, EFAP có hơn 70 thành viên từ khắp các nước châu Âu, bao gồm các cơ quan chính phủ, chuyên môn, tổ chức văn hóa và các thành viên cá nhân. EFAP đưa ra Nghị quyết về chất lượng kiến trúc - là tài liệu toàn diện về chính sách kiến trúc. Năm 2005, EFAP đã thực hiện một cuộc khảo sát để xem xét tác động của nghị quyết về chất lượng kiến trúc. Năm 2011, 6 năm sau cuộc khảo sát đầu tiên, EFAP khảo sát lần 2 đánh giá tác động của nghị quyết về chất lượng kiến trúc.

Nghị quyết số 1 của Hội đồng Châu Âu về chất lượng kiến trúc (Council Resolution on Architectural Quality) năm 2001

Kiến trúc mang những nét cơ bản của lịch sử, văn hóa và sự sắp đặt cuộc sống tại mỗi quốc gia, là đại diện cho phương tiện biểu đạt nghệ thuật thiết yếu cuộc sống và tạo nên di sản cho tương lai; Chất lượng kiến trúc là bộ phận cấu thành bao gồm cả môi trường ở nông thôn và thành thị. Cần xem xét đến các xu hướng văn hóa và chất lượng xử lý không gian vật thể trong chính sách liên kết tới khu vực cộng đồng; kiến trúc là hoạt động trí tuệ, văn hóa, nghệ thuật và nghề nghiệp. Do đó, dịch vụ kiến trúc phải là dịch vụ chuyên nghiệp mang đặc điểm văn hóa và kinh tế.

Kiến trúc gắn kết, song hành với tầm quan trọng của tính liên tục lịch sử, chất lượng khu vực công cộng, sự hòa trộn xã hội, sự phong phú và tính đa dạng đô thị; Cải thiện và nâng cao môi trường, quan hệ giữa nhân dân với môi trường sống, bao gồm nông thôn và thành thị, đóng góp hiệu quả gắn kết xã hội, tạo việc làm, thúc đẩy du lịch văn hóa và phát triển kinh tế.

Khuyến khích các quốc gia thành viên: (1) Tăng cường nỗ lực nâng cao kiến thức, quảng bá kiến trúc, thiết kế đô thị, tạo quan hệ giữa các cơ quan có thẩm quyền với cộng đồng để có nhận thức tốt trong đánh giá văn hóa kiến trúc, đô thị và cảnh quan; (2) Xem xét bản chất đặc thù của dịch vụ kiến trúc trong các quyết định và biện pháp được đưa ra; (3) Thúc đẩy chất lượng kiến trúc bằng các chính sách xây dựng công trình công cộng kiểu mẫu, điển hình;

(4) Thúc đẩy trao đổi thông tin và kinh nghiệm trong lĩnh vực kiến trúc.

Các yêu cầu Ủy ban: (1) Đảm bảo chất lượng kiến trúc, những đặc thù của dịch vụ kiến trúc phải được xem xét trong chính sách, biện pháp và chương trình; (2) Tham vấn các Quốc gia thành viên, đưa ra quy tắc quản trị phù hợp đối với quỹ kiến trúc với phương thức đảm bảo áp dụng rộng rãi khi xem xét chất lượng kiến trúc và bảo tồn di sản văn hóa; (3) Thúc đẩy các biện pháp quảng bá, phổ biến và nâng cao nhận thức về văn hóa kiến trúc đô thị, tôn trọng sự đa dạng văn hóa; (4) Tạo điều kiện hợp tác, kết nối các tổ chức nhằm nâng cấp di sản văn hóa kiến trúc và hỗ trợ các sự kiện quy mô mới triển khai; (5) Khuyến khích đào tạo, huy động sinh viên và các chuyên gia và qua đó thúc đẩy thực hiện kiến thức thực hành.

Nghị quyết số 2 của hội đồng Châu Âu về chất lượng kiến trúc (Council Resolution on Architectural Quality) năm 2008

Nghị quyết của Hội đồng năm 2001 đã thất bại trong việc áp dụng các chương trình nghị sự phát triển bền vững, do đó năm 2008, hội đồng thông qua tài liệu thứ hai về chính kiến sách trúc (Council Conclusions on Architecture: Culture's Contribution to Sustainable Development - 2008/C 319/05).

Những điểm quan trọng: Kiến trúc là một ngành liên quan đến sáng tạo, đổi mới văn hóa, bao gồm bộ phận công nghệ, là minh chứng quan trọng về những gì văn hóa đóng góp cho sự phát triển bền vững đối với xu hướng văn hóa thành phố, cũng như đối với nền kinh tế, sự gắn kết xã hội và môi trường; Kiến trúc là ví dụ về bản chất xuyên suốt của văn hóa, bị ảnh hưởng bởi một số chính sách công chứ không chỉ chính sách văn hóa.

Những vấn đề cần trọng cần xem xét: Các thành phố ngày nay đối mặt những thách thức thay đổi nhân khẩu học tác động tới sự mở rộng đô thị, các vấn đề môi trường giảm thiểu biến đổi khí hậu, duy trì gắn kết xã hội, đặc biệt trong bối cảnh thay đổi kinh tế và văn hóa, cũng như bảo vệ phát triển di sản kiến trúc và văn hóa.

Phát triển đô thị bền vững: Chú ý đến chất lượng, tính đa dạng kiến trúc như là khía cạnh đa dạng văn hóa; Bảo tồn, nâng cao di sản và bản sắc riêng của cảnh quan tự nhiên hoặc đô thị; Quá trình quản lý các dự án sử dụng và chuyển đổi đất đai các công trình, đất hoang công nghiệp, kiểm soát các

nguồn năng lượng trong bối cảnh biến đổi khí hậu và giảm thiểu ô nhiễm; Phản ánh, thông qua các phương pháp tiếp cận sáng tạo đối với kiến trúc và quy hoạch đô thị, sự phát triển lối sống dân cư, đặc biệt các vấn đề về di chuyển thay đổi nhân khẩu học, cũng như các mục tiêu về gắn kết hòa hợp xã hội, đối thoại giữa các nền văn hóa và sự tham gia của dân cư.

Kiến trúc đóng một vai trò tích hợp và đổi mới trong việc thực hiện phát triển đô thị bền vững: Khuyến khích sáng tạo kiến trúc chất lượng cao như biện pháp kích thích kinh tế, thu hút khách du lịch, dung hòa các yêu cầu khác nhau về xây dựng, bảo tồn cảnh quan và kiến tạo đương đại hoặc nguyện vọng chính đáng của cư dân và phát triển đô thị thiếu kiểm soát; Đóng góp sự đa dạng, chất lượng và tính sáng tạo vào sự phong phú văn hóa, chất lượng cuộc sống người dân; Sự sống động liên quan đến kinh tế, thương mại và du lịch, đóng vai trò tạo lập các doanh nghiệp vừa và nhỏ; Cuối cùng, tạo cơ hội cho sáng tạo, đổi mới, làm mới các phong cách kiến trúc; Lấy và biểu đạt lại thực tiễn truyền thống.

Lưu ý về lợi ích: Sáng kiến thành phố, đặc biệt thủ đô văn hóa châu Âu, sử dụng văn hóa, kiến trúc như một phương tiện tái tạo chính; Xuất hiện thành phố sáng tạo, phát triển đô thị bền vững dựa trên các yếu tố cạnh tranh, bao gồm chất lượng cơ sở hạ tầng tương tác giữa văn hóa và công nghiệp.

Kêu gọi các quốc gia thành viên và Ủy ban: Trong lĩnh vực cạnh tranh, tôn trọng tuân thủ nguyên tắc phân cấp giữa các thành viên và ủy ban, hỗ trợ kiến trúc với các tính năng đặc thù, đặc biệt trong khía cạnh văn hóa và các chính sách liên quan, trong nghiên cứu, gắn kết kinh tế - xã hội, phát triển bền vững và chính sách giáo dục; Kiến trúc, ngoài các tiêu chuẩn kỹ thuật, phải gắn kết các mục tiêu kinh tế - xã hội, văn hóa, môi trường; Khuyến khích đổi mới, thử nghiệm phát triển bền vững trong kiến trúc, quy hoạch đô thị và cảnh quan, trong khuôn khổ các chính sách, chương trình châu Âu khi vận hành các công trình công cộng; Nâng cao kiến thức trong lĩnh vực kiến trúc và đóng góp vào phát triển bền vững; Nâng cao nhận thức của cộng đồng về vai trò của kiến trúc và quy hoạch đô thị trong việc tạo ra môi trường sống chất lượng cao, khuyến khích tham gia của cộng đồng vào phát triển đô thị bền vững; Xem xét tính khả thi, sự hợp tác các chuyên gia và dựa trên kinh nghiệm một số quốc gia thành viên tham gia "sự kiện kiến trúc châu Âu" hàng năm.

Trách nhiệm của các nước thành viên: Nỗ lực để kiến trúc đóng vai trò tích hợp và đổi mới trong quá trình phát triển bền vững, bắt đầu từ giai đoạn thiết kế các dự án kiến trúc, quy hoạch đô thị, cảnh quan và cải tạo; Giúp phát triển tăng trưởng kinh tế và tiềm năng việc làm của kiến trúc như một ngành công nghiệp văn hóa, sáng tạo; Thúc đẩy giáo dục về kiến trúc và di sản trong môi trường sống, đặc biệt thông qua giáo dục nghệ thuật và văn hóa; Thúc đẩy đào tạo ban đầu và tiếp theo các kiến trúc sư, nhà quy hoạch đô thị và kiến trúc cảnh quan liên quan đến phát triển bền vững; Làm nổi bật kiến trúc trong việc thực hiện năm sáng tạo và đổi mới châu Âu (2009); Áp dụng phương thức phối hợp mở cho văn hóa những nơi thích hợp;

Trách nhiệm của Ủy ban: Tính đến kiến trúc trong việc chuẩn bị sách xanh về các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo; Can thiệp mạng lưới các chuyên gia và nhà thực hành kiến trúc khu vực công và tư nhân như diễn đàn chính sách kiến trúc châu Âu, tham gia làm và tham vấn về các vấn đề liên quan đến kiến trúc; Hợp tác với các mạng lưới trên và các trường kiến trúc châu Âu, khuyến khích, cung cấp thông tin, chia sẻ thực hành và nghiên cứu giữa các KTS, nhà phát triển và người tiêu dùng; Đào tạo các KTS trẻ, các nhà quy hoạch đô thị và kiến trúc cảnh quan trong phát triển bền vững, thúc đẩy công việc và cho phép tiếp cận với các ủy ban công hoặc tư.

Ba nhóm chính sách lớn về kiến trúc ở các nước châu Âu

Thúc đẩy kiến trúc và nhận thức: Hỗ trợ các tổ chức văn hóa; Hỗ trợ các sáng kiến văn hóa; Hỗ trợ các dự án nghiên cứu; Ấn phẩm (sách); Hướng dẫn và sổ tay; Xây dựng các website cơ sở dữ liệu về kiến trúc; Giải thưởng kiến trúc; Các chương trình giáo dục; Các chương trình học tập chuyên nghiệp; Lễ hội và sự kiện kiến trúc; Hỗ trợ kiến trúc sư trẻ; Hỗ trợ các tổ chức quốc tế.

Cải thiện các chính sách xây dựng công: Hướng chính sách thứ hai - hướng tới việc cải thiện các chính sách xây dựng công cộng. Khuyến nghị của hội đồng EU đối với: Cơ quan tư vấn kiến trúc (quốc gia); KTS nhà nước; KTS đoạt giải thiết kế các trụ sở hành chính; KTS khu vực (Phần Lan); Cơ quan tư vấn kiến trúc (địa phương); KTS thành phố; Dự án nghiên cứu (mua sắm); Hướng dẫn và sổ tay (mua sắm); Giải thưởng công trình công cộng; Các cuộc thi thiết kế...



Tại đô thị cổ Việt Nam, mái ngói đang thay bằng mái tôn. Tình trạng này liệu có tiếp diễn?



Biển quảng cáo che kín mặt tiền nhà phố - Giải bài toán này thế nào?

Khuyến khích phát triển bền vững: Các dự án thí điểm bền vững; Các ấn phẩm, sổ tay và hướng dẫn (tính bền vững); Website dành riêng cho kiến trúc bền vững; Trợ cấp cho xây dựng tiết kiệm năng lượng; Tính bền vững là tiêu chí trong các cuộc thi quốc tế; Giải thưởng về kiến trúc và tính bền vững; Yêu cầu về năng lượng cao hơn cho mỗi công trình; Nhãn hiệu Eco cho các công trình.

CHÍNH SÁCH KIẾN TRÚC Ở MỸ

Mỹ là một quốc gia phát triển với nhiều giá trị kiến trúc thuộc địa. Kiến trúc Mỹ thể hiện nhiều phong cách và hình thức xây dựng trong lịch sử hơn hai thế kỷ

độc lập quốc gia, sự cai trị của người Tây Ban Nha và của người Anh. Kiến trúc Mỹ được định hình bởi nhiều yếu tố bên trong và bên ngoài cùng sự phân biệt giữa các vùng miền, thể hiện một truyền thống chiết trung và đổi mới đa dạng, phong phú.

Luật pháp liên quan đến kiến trúc

Xét về tổng thể, Mỹ không có riêng định hướng kiến trúc trực tiếp. Các KTS đang bọ có toàn quyền sáng tác tự do trên khu đất được đầu tư phát triển. Khi thiết kế xây dựng, các KTS phải tuân thủ theo luật pháp và quy chế sau:

- Luật tiêu chuẩn phân vùng các Bang từ năm 1921/Standard State Zoning Enabling Act";
- Luật tiêu chuẩn quy hoạch thành phố năm 1927/Standard City Planning Enabling Act;
- Thiết kế đô thị thành phố;
- Quy chuẩn xây dựng thành phố;
- Luật bản quyền;
- Nguyên tắc 3 điểm hướng dẫn kiến trúc liên bang (khuyến nghị).

Yêu cầu chuyên môn đối với KTS ở mỗi nơi khác nhau, nhưng thường bao gồm ba yếu tố: bằng đại học hoặc bằng giáo dục nâng cao, thời gian thực tập hoặc đào tạo tại văn phòng và kỳ thi đăng ký với cơ quan có thẩm quyền.

Các cơ quan thẩm quyền liên quan đến cấp phép và định hướng chính sách kiến trúc

Hội đồng đăng ký kiến trúc quốc gia (NCARB)

Vị trí, vai trò của hội đồng: Hội đồng đăng ký kiến trúc quốc gia (NCARB) là tổ chức phi lợi nhuận bao gồm các hội đồng đăng ký kiến trúc của 50 tiểu bang, Quận Columbia, Guam, Quần đảo Bắc Mariana, Puerto Rico và Quần đảo Virgin thuộc Hoa Kỳ.

Nhiệm vụ của Hội đồng:

- Hợp tác với hội đồng các tiểu bang, tạo điều kiện cấp phép, chứng nhận đăng bạ KTS;
- Đề xuất luật mẫu, quy định mẫu và các hướng dẫn khác để các thành viên áp dụng, nhưng mỗi Bang đưa ra luật và yêu cầu riêng;

- Phát triển, quản lý và duy trì chương trình trải nghiệm kiến trúc (AXP), Kỳ thi Đăng ký KTS (ARE), tạo điều kiện hỗ trợ qua lại giữa các bang thông qua Chứng chỉ NCARB;
- Tạo thuận lợi trao đổi thông tin về kiểm tra, cấp giấy phép và quy định KTS;
- Thúc đẩy thống nhất trong luật hành nghề và cấp phép;
- Tạo điều kiện cho việc cấp phép đối ứng;
- Thảo luận giá trị của các phương pháp kiểm tra khác nhau cũng như phạm vi và nội dung của kỳ thi cấp phép;
- Cải thiện các tiêu chuẩn giáo dục chung của nghề kiến trúc ở Hoa Kỳ.

Cơ quan dịch vụ tổng hợp/The General Services Administration (GSA)

Là cơ quan độc lập của Chính phủ, thành lập vào năm 1949 giúp quản lý và hỗ trợ hoạt động cơ bản của các cơ quan liên bang. GSA cung cấp các sản phẩm và thông tin cho Văn phòng Chính phủ, cung cấp phương tiện đi lại và không gian văn phòng cho nhân viên liên bang, đưa ra các chính sách giảm thiểu chi phí về chi tiêu của Chính phủ và các nhiệm vụ quản lý khác, trong đó có thiết kế các công trình kiến trúc đầu tư công.

Nguyên tắc hướng dẫn thiết kế kiến trúc tác các công trình liên bang (1962)

Năm 1962 GSA đưa ra 03 nguyên tắc hay chính sách về thiết kế kiến trúc đối với các công trình đầu tư công.

(1) Yêu cầu cung cấp cơ sở vật chất cần thiết, đầy đủ theo phong cách và hình thức kiến trúc riêng biệt, phản ánh tính trang nghiêm, táo bạo, mạnh mẽ và tính ổn định của Chính phủ. Nhấn mạnh việc lựa chọn thiết kế thể hiện tư tưởng kiến trúc Mỹ đương đại. Chú ý đến khả năng kết hợp chất lượng thiết kế phản ánh kiến trúc truyền thống khu vực. Sáng tác mỹ thuật nên được đưa vào thiết kế, trọng tâm là tác phẩm các nghệ sĩ Mỹ đang hành nghề. Thiết kế tuân theo thực tiễn xây dựng, sử dụng vật liệu, phương pháp, thiết bị chứng minh đáng tin cậy. Công trình phải tiết kiệm xây dựng, vận hành, bảo trì, người khuyết tật phải tiếp cận được.

(2) Tránh phát triển một phong cách kiến trúc duy nhất. Thiết kế phải chuyển từ tính chất nghề nghiệp kiến trúc sang Chính phủ chứ không phải ngược lại. Chính phủ sẵn sàng trả thêm một số chi phí để tránh sự đồng nhất quá mức trong thiết kế các công trình liên bang. Khi thích hợp, phải tổ chức thi thiết kế các công trình liên bang. Hợp đồng thiết kế quan trọng nên được thông qua tư vấn các KTS nổi tiếng.

(3) Việc lựa chọn địa điểm xây dựng nên được xem là bước đầu trong quá trình thiết kế. Sự lựa chọn này cần được thực hiện với sự hợp tác của cơ quan địa phương. Cần chú ý đến quần thể xung quanh đường phố và địa điểm mà công trình liên bang sẽ là một thành phần. Công trình nên đặt ở những nơi mà cảnh quan xung quanh có thể mở rộng.



Định hướng kiến trúc quy hoạch đô thị Phú Quốc có nên bê tông hóa bờ biển để mưa, nước không thể thoát ra được bờ biển hay không?

Chỉ đạo điều hành định hướng kiến trúc (2020)

Ngày 21/12/2020, Tổng thống Mỹ Donald Trump ký sắc lệnh hành pháp định hướng các công trình liên bang trong tương lai phải đẹp và khuyến khích thiết kế theo hình thái kiến trúc theo phong cách Hy Lạp - La Mã cổ điển.

Sắc lệnh phê phán các công trình liên bang sau thập niên 1950, nhất là ở Thủ đô Washington, có hình thái kiến trúc pha trộn không hài hòa, do vậy Chính phủ đã dừng cấp phép xây dựng.

Sắc lệnh chỉ trích những "nguyên tắc hướng dẫn kiến trúc liên bang 1962", đã thay thế thiết kế truyền thống bằng những thiết kế hiện đại của những năm 1950;

Sắc lệnh thành lập hội đồng về sửa đổi kiến trúc liên bang, nhằm cập nhật các chính sách của GSA để sửa đổi thiết kế các công trình kiến trúc liên bang, giúp nâng cao nhận thức công chúng. Nhiệm vụ của hội đồng sẽ chấm dứt vào ngày 30/9/2021, trừ khi được tổng thống gia hạn;

Sắc lệnh của Tổng thống Donald Trump được những người yêu chuộng phong cách cổ điển ủng hộ, trong khi Viện Kiến trúc và Tổ chức Bảo tồn di tích lịch sử quốc gia phản đối. Giám đốc điều hành Robert Ivy của Viện Kiến trúc đã phát biểu rằng, cộng đồng phải có quyền và trách nhiệm tự quyết, thiết kế kiến trúc phải phù hợp với nhu cầu của người thiết kế. Ông Robert Ivy sẽ thảo luận điều này với chính quyền nhiệm kỳ mới.

Nhà phê bình kiến trúc đoạt giải Pulitzer, Paul Goldberger, cho biết sắc lệnh của Tổng thống Trump "chủ yếu mang tính tượng trưng". Ông Goldberger nói với tờ báo "The Guardian" rằng: Vấn đề ở đây không phải là ở kiến trúc cổ điển mà phong cách đó không hoàn toàn phù hợp với tính dân chủ tự do của thế kỷ XXI.

Thành viên Đảng Dân chủ tại quốc hội Dina Titus đã gửi thư cho GSA, nói rằng: "Việc áp đặt phong cách kiến trúc cho các cơ sở liên bang đi ngược lại truyền thống dân chủ và còn tệ hơn nữa khi cố gắng thực hiện mà không thông qua quốc hội, và không có bất kỳ một thông báo hay một phiên điều trần công khai nào"./.



Nhà hình ống trong khu phố cổ Geneva - Thụy Sĩ được xây dựng vào khoảng đầu thế kỷ 17, mặt tiền giữ nguyên, bên ngoài không cho phép chiếm không gian đi bộ, bên trong trùng tu phục vụ cuộc sống hiện đại phải chăng là định hướng kiến trúc cho các khu Phố cổ Việt Nam hướng tới?

EXPERIENCE ON ARCHITECTURE ORIENTATIONS AND POLICIES IN EUROPE AND USA

PHD. LY VAN VINH

In 2002, the Development Orientations for Vietnamese Architecture till 2020 was approved by the Prime Minister in Decision No.112/2002/QĐ-TTg, setting out a number of solutions on development orientations for architecture. After nearly 20 years of implementation, urban and rural architecture has had many positive changes in terms of quantity and quality, architectural landscape space is more and more beautiful, perfected, and improved to adapt to the urban environment for sustainable development.

Law on Architecture No.40/2019/QH14 approved by the XIV National Assembly on June 13, 2019 creates an effective legal tool to fundamentally adjust the development process and create a good environment for architectural activities, meet the requirements of state management of architecture and architectural practice, promote the role of architects, organizations and individuals. One of the basic principles of architectural activities is to correspond to the strategy for development of Vietnamese architecture, urban planning and rural planning...

Currently, the Ministry of Construction is studying and completing the Orientations for Vietnamese Architecture to 2030, with a vision to 2050 in accordance with the Law on Architecture to replace the Development Orientations for Vietnamese Architecture till 2020 according to Decision No.112/2002/QĐ-TTg of the Prime Minister. Vietnam Architecture Magazine introduces articles about the experience of orientation and architectural policy in some European countries and the US./.

XÁC ĐỊNH CÁC TIÊU CHÍ CƠ BẢN CỦA KIẾN TRÚC THẾ KỶ 21

TSKH.KTS NGÔ VIỆT NAM SƠN

Việt Nam muốn quản lý hay định hướng phát triển kiến trúc là một mục tiêu khó khăn và phức tạp. Trong khi đa số các nước có nền kiến trúc tiên tiến trên thế giới thường không trực tiếp lập định hướng phát triển kiến trúc mà thường tập trung vào việc nghiên cứu, kiện toàn nền tảng cơ sở pháp lý nhằm thúc đẩy thuận lợi cho phát triển quy hoạch kiến trúc. Bài viết nhằm xác định các tiêu chí cơ bản của kiến trúc để đặt ra những vấn đề trọng tâm cho định hướng tương lai của kiến trúc Việt Nam.

BỐI CẢNH

Trong lịch sử phát triển lâu đời ngành Kiến trúc, việc xác định các tiêu chí cơ bản của kiến trúc là hình thức sơ khai nhất của việc định hướng cho phát triển kiến trúc.

Trong tác phẩm sớm nhất viết về chủ đề kiến trúc vào đầu thế kỷ 1 sau Công nguyên, KTS người La Mã Vitruvius cho rằng, kiến trúc phải đạt các tiêu chí độ bền theo thời gian, phải được thiết kế phục vụ cho mục đích sử dụng cụ thể, và phải có tính thẩm mỹ.

Đến thế kỷ 19, KTS Louis Sullivan, thầy của Frank Lloyd Wright, cho rằng hình thức của kiến trúc phải gắn liền với chức năng hoặc mục đích mà nó được xây dựng, còn các yếu tố về kết cấu và thẩm mỹ hoàn toàn phụ thuộc vào chức năng.

Trong một thời gian dài, từ sau khi giành được độc lập năm 1945 cho đến nay, các nhà quản lý quy hoạch kiến trúc Việt Nam chủ trương phải thiết kế đạt 04 tiêu chí cơ bản là: Thích dụng - Bền vững - Thẩm mỹ - Kinh tế. Trong những năm chiến tranh và kinh tế khó khăn, tiêu chí thứ ba còn được chỉnh lại là "Thẩm mỹ trong điều kiện có thể".

Năm 2002, Định hướng Phát triển Kiến trúc Việt Nam đến năm 2020 lần đầu tiên được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 112/2002/QĐ-TTg, với nội dung bao gồm những mục tiêu, quan điểm, định hướng phát triển kiến trúc, nhiệm vụ chủ yếu, và những chính sách và giải pháp lớn cần thực hiện. Tuy nhiên, vai trò chỉ đạo của văn bản này trong thực tế vẫn chưa được xác định rõ, vì đa số KTS tại Việt Nam không hề biết đến sự tồn tại của văn bản này, trong suốt quá trình 2002-2020 cùng nhau hoạt động, đóng góp cho phát triển kiến trúc Việt Nam.

Luật Kiến trúc được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 7 ngày 13/6/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2020. Để thực thi Luật Kiến trúc, Chính phủ đã giao Bộ Xây dựng tổ chức triển khai *Định hướng Phát triển Kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050*.

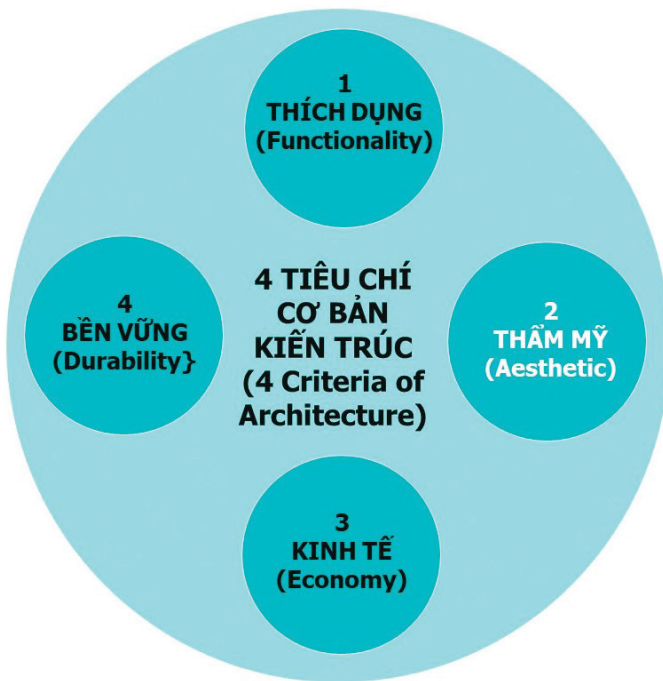
Việt Nam muốn quản lý định hướng cho việc phát triển kiến trúc cho Việt Nam là một mục tiêu khó khăn và phức tạp, trong khi chưa có nhiều kinh nghiệm có thể tham khảo trước đó, từ việc thực hiện Quyết định 112/2002 trong nước, hoặc từ kinh nghiệm nước ngoài.

Đa số các nước có nền kiến trúc tiên tiến trên thế giới thường không trực tiếp lập định hướng phát triển kiến trúc cho quốc gia, mà tập trung hơn vào các chương trình nghiên cứu chuyên đề và vào việc kiện toàn nền tảng các cơ sở pháp lý, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển quy hoạch kiến trúc.

Trong bối cảnh trên, bài viết xác định 08 tiêu chí cơ bản của kiến trúc, để làm nền tảng cho việc đề xuất, một cách có hệ thống và khoa học, những vấn đề trọng tâm cần phải được các nhà quản lý quy hoạch kiến trúc quan tâm, trong việc định hướng tương lai của kiến trúc Việt Nam.

04 TIÊU CHÍ CƠ BẢN CỦA KIẾN TRÚC (THEO TƯ DUY CŨ)

Trong thời đại toàn cầu hóa và công nghệ thông tin ngày nay, ngành Kiến trúc có những phát triển vượt bậc với yêu cầu ngày càng cao, cho nên 04 tiêu chí cơ bản của kiến trúc dưới đây, tuy vẫn còn được dạy trong trường đại học và áp dụng trong thực tiễn tại Việt Nam, dẫn trở nên không còn đầy đủ và phù hợp:



Bốn Tiêu chí Cơ bản của Kiến trúc - Theo tư duy cũ

(1) *Thích dụng* vẫn đóng vai trò quan trọng hàng đầu, nhưng khái niệm thích dụng ngày nay không nên chỉ hạn hẹp theo tư duy chủ nghĩa công năng như cách nghĩ cũ.

(2) *Bền vững* thường được hiểu theo nghĩa là bền lâu (Durability), nhưng ngày nay tính bền lâu của công trình không được xem trọng bằng tính bền vững - thân thiện với môi trường (Sustainability). Ví dụ, việc sử dụng các vật liệu không có tuổi thọ cao (như giấy, mây tre, đất, ...) vẫn có thể tạo nên các kiến trúc có giá trị, nhưng khi hết niên hạn sử dụng, sẽ không tạo rác thải gây tác động xấu đến môi trường sinh thái.

(3) *Thẩm mỹ* (Aesthetic) là một khái niệm trừu tượng, có thể tranh luận từ nhiều góc nhìn với quan niệm khác nhau, và có thể thay đổi theo thời gian. Ví dụ, cái đẹp của tỷ lệ vàng và kiến trúc cổ điển Hy Lạp ngày nay không còn là tiêu chuẩn hàng đầu nữa.

(4) *Kinh tế* lúc trước thường được hiểu theo nghĩa tiết kiệm kinh phí (Economy/Saving). Nhưng trên thực tế khi đáp ứng nhu cầu đa dạng của người sử dụng ngày nay, không phải công trình ít tốn kém luôn luôn là tốt nhất.

08 TIÊU CHÍ CƠ BẢN CỦA KIẾN TRÚC TRONG THẾ KỶ 21 (THEO TƯ DUY MỚI)

Bước sang thế kỷ 21, thời đại của công nghệ số và toàn cầu hóa, ngành Kiến trúc trên thế giới phát triển mạnh về chiều rộng lẫn chiều sâu, liên kết chặt chẽ hơn với nhiều ngành khác. Trong quá trình đó, kiến trúc ngày nay thường được đánh giá qua 08 tiêu chí kiến trúc sau:

(1) *Thích dụng*

Tính "*Thích dụng*" (Functionality) nên được hiểu theo nghĩa rộng, bao hàm:

- Hình thức và nội dung phù hợp với mục tiêu đa dạng của nhiệm vụ thiết kế, trong đó khái niệm "chức năng sử dụng" cần được hiểu theo nghĩa rộng;
- Tính hợp lý và khoa học của tổ chức không gian và giao thông kết nối.

Tính "*Thích dụng*" có thể được đánh giá thông qua việc:

- Đáp ứng với điều kiện tự nhiên (vị trí, địa hình, khí hậu, ...);
- Đáp ứng nhu cầu người sử dụng, thông qua các nhiệm vụ thiết kế cụ thể;
- Đáp ứng nhu cầu linh hoạt trong sử dụng, thông qua các kịch bản tình huống sử dụng.

(2) *Bền vững*

Tiêu chí "*Bền vững*" không nên hiểu theo quan niệm cũ là Độ bền lâu của công trình (Durability), mà nên hiểu là sự bền vững về môi trường (Sustainability).

Tính "*Bền vững*" có thể được đánh giá thông qua việc:

- Sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường;
- Tạo ra các không gian nội ngoại thất thân thiện với môi trường;
- Phát triển chương trình kiến trúc bền vững (ví dụ Chương trình nghị sự 21);
- Phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và đất đai;
- Góp phần bảo vệ môi trường sinh thái.

(3) *Bản sắc*

Tiêu chí "*Bản Sắc*" (Identity) được chọn thay cho tiêu chí "*Thẩm mỹ*" (Aesthetic), vì yếu tố thẩm mỹ đã được bao hàm trong khái niệm về "*Bản sắc*", nhưng bản sắc còn mang thêm ý nghĩa văn hóa, lịch sử, giá trị cộng đồng.

Tính "*Bản Sắc*" có thể được đánh giá thông qua việc:

- Giữ gìn, bảo tồn, và phát huy các giá trị di sản vật thể & phi vật thể;
- Đáp ứng những yêu cầu đặc thù của địa phương như phong tục, tập quán, hoặc văn hóa tâm linh;
- Thể hiện sự tiếp nối, kế thừa, hoặc cảm hứng sáng tạo mới từ các giá trị lịch sử, truyền thống, dân tộc, văn hóa địa phương.

(4) *Hiệu quả*

Tiêu chí "*Hiệu quả*" (Efficiency) được chọn thay cho tiêu chí "*Kinh tế*" (Economy/Saving), bởi vì tính hiệu quả thường bao hàm tính kinh tế, nhưng ngược lại thì không phải luôn luôn đúng. Tiêu chí "*Hiệu quả*" được đo lường qua khả năng giảm thiểu việc lãng phí vật liệu, năng lượng, tiền bạc, không gian, và thời gian, trong khi vẫn đảm bảo công trình cung cấp tốt nhất các không gian và tiện ích theo mong muốn.

Tính "*Hiệu quả*" có thể được đánh giá thông qua việc

- Tiết kiệm công sức và chi phí xây dựng công trình;
- Tiết kiệm công sức và chi phí vận hành công trình;
- Ứng dụng công nghệ cao và kỹ thuật tiên tiến để tăng hiệu quả trong quản lý thiết kế - xây dựng, và trong quản lý sử dụng - bảo trì.

(5) An toàn

“An toàn” (Safety) là một tiêu chí quan trọng của kiến trúc, thể hiện trách nhiệm của KTS trong việc đảm bảo sức khỏe và tính mạng của người sử dụng trong mọi tình huống.

Tính “An toàn” có thể được đánh giá thông qua việc:

- Thiết kế phòng hỏa và thoát người;
- Thiết kế an toàn cho mọi đối tượng sử dụng, đặc biệt quan tâm đến người già, trẻ em, và người tàn tật;
- Thiết kế ứng phó với nguy cơ có thể xảy ra (thiên tai, động đất, ngập lụt...);
- Thiết kế đảm bảo cách ly nhằm bảo vệ con người trong các tình huống dịch bệnh.

(6) Đương đại

Tiêu chí “Đương đại” (Contemporary) thể hiện sự cần thiết của kiến trúc phải thể hiện được tính thời đại của tác phẩm kiến trúc, trong đó thiết kế ứng dụng các tiến bộ về tư duy, về vật liệu xây dựng và kỹ thuật xây dựng, và tiến bộ công nghệ... Như vậy, bên cạnh việc bảo tồn các di sản quy hoạch kiến trúc của các thời đại trước, các KTS có nhiệm vụ sáng tạo ra các tác phẩm mang tính đại diện cho thời đại của mình, để trở thành các di sản quy hoạch kiến trúc trong tương lai.

Tính “Đương đại” có thể được đánh giá thông qua việc:

- Ứng dụng các công nghệ mới, vật liệu mới, kỹ thuật xây dựng mới;
- Ứng dụng công nghệ số (ví dụ như BIM - Building Information Modeling) trong thiết kế và thi công;
- Xây dựng Cơ sở dữ liệu kiến trúc quốc gia và thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia;
- Đề xuất các quan niệm thiết kế với tư duy mới mang tính đột phá, chưa có tiền lệ.

(7) Pháp lý

“Pháp lý” (Legality) là một tiêu chí quan trọng của kiến trúc ngày nay. Việc tìm hiểu sự khác nhau của hệ thống pháp lý làm cơ sở cho việc lập quy hoạch và thiết kế xây dựng, mức độ tuân thủ pháp luật trong quá trình thực hiện tại một nước, giúp chúng ta hiểu được sâu hơn trình độ phát triển quy hoạch kiến trúc của nước đó và những tác động pháp lý đến các giải pháp kiến trúc.

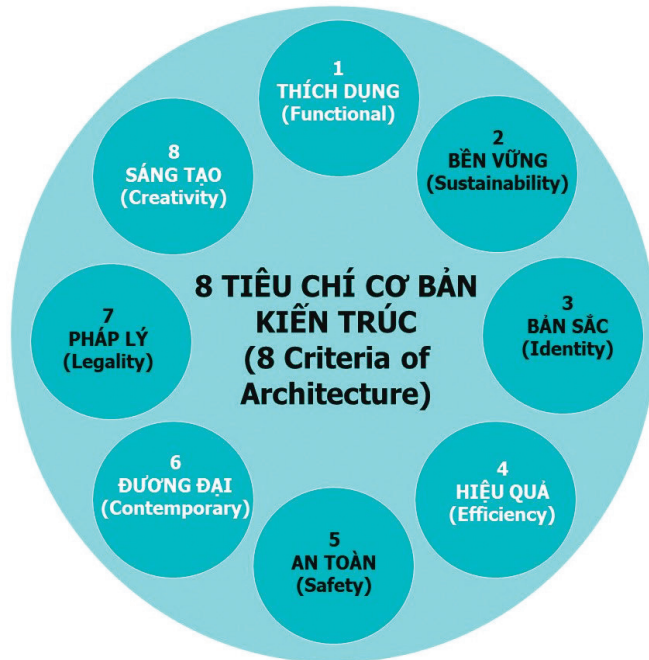
Sự khác nhau về thể chế chính trị và cơ cấu tổ chức của các quốc gia thường dẫn đến sự khác



CÁC MỨC CHỨNG NHẬN



Hệ thống đánh giá công trình xanh Lotus cho Việt Nam



08 Tiêu chí Cơ bản của Kiến trúc trong thế kỷ 21 - Theo tư duy mới

n nhau về nền tảng pháp lý trong việc ứng xử đối với các tiêu chí kiến trúc. Các nhà quản lý đô thị của cấp chính quyền trung ương và cấp chính quyền địa phương có thể tạo tác động trực tiếp, ảnh hưởng rất lớn đến định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc của địa phương, thông qua các luật lệ, nghị định, thông tư, và văn bản hướng dẫn.

Tính “Pháp lý” có thể được đánh giá thông qua tính rõ ràng, hiệu quả, bao quát các vấn đề, quy định và hướng dẫn cụ thể trong các bộ luật và các văn bản dưới luật có liên quan đến kiến trúc như:

- Luật Quy hoạch;
- Luật Xây dựng;
- Luật Kiến trúc;
- Luật Di sản Văn hóa;



Công trình nhà hiệu bộ của Đại học FPT cơ sở Hòa Lạc là một trong những ví dụ về sáng tạo những giải pháp kiến trúc mới lạ (KTS Võ Trọng Nghĩa - 2016)

- Luật về quy hoạch kiến trúc bền vững (Ví dụ quy định về việc ứng dụng các tiêu chuẩn xanh LOTUS, LEED, EDGE, ... trong tiêu chuẩn xây dựng);
- Luật về việc tiêu chuẩn hóa công nghệ số trong quy hoạch (GIS, ArcInfo, ...) và xây dựng (BIM, Revit. . .);
- Tiêu chuẩn đào tạo KTS tại Đại học (các cấp cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ);
- Tiêu chuẩn cho việc quản lý hành nghề.

(8) Sáng tạo

"Sáng tạo" (Creativity) là một tiêu chí không thể thiếu của kiến trúc, cần được nhấn mạnh song song với tiêu chí "Pháp lý", để lưu ý việc tránh sự đóng khung cứng nhắc có thể tạo nên nguy cơ kìm hãm sự sáng tạo của KTS.

Tính "Sáng tạo" có thể được đánh giá thông qua việc:

- Sáng tạo và tư duy kiến trúc mới;
- Sử dụng vật liệu và kỹ thuật truyền thống theo tư duy mới sáng tạo;
- Tôn trọng và bảo vệ quyền tác giả, sở hữu trí tuệ;

- Nghiên cứu và hợp tác với các chuyên gia đa ngành để phát triển các lĩnh vực thiết kế chuyên sâu gắn kết chặt chẽ với kiến trúc. Ví dụ: quy hoạch, kiến trúc cảnh quan, kiến trúc nội thất, kiến trúc bền vững, kiến trúc số (digital architecture) ứng dụng trong phim ảnh, kiến trúc tàu hành khách (cruise ship) và phi thuyền, ...

NHẬN ĐỊNH CHUNG TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KIẾN TRÚC VIỆT NAM HIỆN NAY

Trước khi có thể định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam cho vài thập niên tới, cần có sự nhận định đánh giá lại hoạt động kiến trúc trên toàn quốc, trên cơ sở 08 tiêu chí cơ bản kiến trúc nói trên:

(1) Thích dụng

Trong nền kinh tế thị trường, kiến trúc Việt Nam hiện nay phát triển khá đa dạng về thể loại và về giải pháp thiết kế. Tuy nhiên, đa số công trình trọng điểm quốc gia (như Nhà Quốc hội, Trung tâm hội nghị quốc gia, Bảo tàng quốc gia, tòa nhà cao nhất Đông Nam Á Landmark 81, ...) đều được giao cho chuyên gia nước ngoài.

Thử thách sắp tới là cần nâng cao trình độ và tạo điều kiện cho KTS trong nước thực hiện các công trình trọng điểm quốc gia.

(2) Bền vững

Tính "Bền vững" là một tiêu chí cần được đặc biệt quan tâm trong tình hình ngày càng gia tăng các kiến trúc không bền vững:

- Xu hướng xây dựng nhiều cao ốc bọc kính phản quang, vừa lãng phí chi phí điện năng, vừa gây tác hại đến môi trường xung quanh (tại Đà Nẵng, TPHCM, Hà Nội).
- Xu hướng hình thành các bức tường cao ốc ven biển và ven sông chắn gió và tầm nhìn của khu vực bên trong (tại TPHCM, Nha Trang).

(3) Bản sắc

Tính "Bản sắc" cần được đặc biệt quan tâm trong tình hình gia tăng xu hướng phát triển mới trên nền phá bỏ hoặc xâm hại di sản quy hoạch kiến trúc và di sản thiên nhiên như:

- Các dự án phá bỏ công trình di sản để xây cao ốc (tại Hà Nội, TPHCM, Đà Lạt, Nha Trang...);
- Nhiều công trình xây mới hoặc dự án có thể gây tác hại tiêu cực đến di sản thiên nhiên (Đà Nẵng, Hạ Long...);
- Nhiều công trình di tích bị trùng tu sai theo hướng làm mới (tại Hà Nội, Ninh Bình,...);
- Số lượng công trình di sản bị phá bỏ hoặc bị cải tạo sai cách đang gia tăng mạnh trên toàn quốc, nhưng lại thiếu cơ sở pháp lý để được bảo vệ. Luật Di sản Văn hóa chỉ giao cho Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch quản lý, thiếu sự tham gia của Bộ Xây dựng, cho nên chỉ chú trọng bảo tồn nguyên trạng di tích, trong khi phần lớn công trình di sản không phải là di tích lại không được đưa vào danh sách, và cũng không có hướng dẫn chi tiết về giải pháp cải tạo chỉnh trang công trình di sản, do hạn chế của luật.

(4) Hiệu quả

Việt Nam đang ngày càng gia tăng số lượng công trình với hiệu quả cao, chất

lượng quốc tế, có ứng dụng công nghệ cao và kỹ thuật tiên tiến để tăng hiệu quả trong quản lý thiết kế - xây dựng, và trong quản lý sử dụng - bảo trì.

(5) An toàn

Tiêu chí "An toàn" cần được đặc biệt quan tâm trong bối cảnh:

- Nhiều người chết khi công trình bị cháy do thiết kế hoặc quản lý sai về PCCC (tại Hà Nội, TPHCM);
- Nhiều công trình cao ốc không đạt chỉ tiêu PCCC và thoát người khi có sự cố (tại Hà Nội, TPHCM);
- Tình trạng thiết kế hoặc tổ chức hoạt động thiếu an toàn cho người dân các khu chung cư cao tầng trên toàn quốc, dẫn đến tình trạng cháy nổ, ngập tầng hầm, trẻ em rơi khỏi ban công, người bị điện giật,... ngày càng gia tăng.

(6) Đương đại

Nhờ có chính sách đổi mới, từ đầu những năm 1990 cho đến nay, hoạt động nghề

nh nghiệp tại Việt Nam đã và đang được đổi mới theo hướng và hội nhập quốc tế, đặc biệt là về:

- Liên kết hợp tác đào tạo KTS và hành nghề trong khối.
- Hợp tác quốc tế trong việc ứng dụng các công nghệ mới, vật liệu mới, kỹ thuật xây dựng mới để xây dựng các thể loại kiến trúc mới như dự án metro, phức hợp công trình đa chức năng, quần thể resort, nhà chọc trời,... tại các đô thị Việt Nam.

Thử thách lớn nhất hiện nay là việc tạo ra được những công trình mang tính đột phá, do người Việt thiết kế, đại diện cho thành tựu kiến trúc của Việt Nam - đóng góp cho sự phát triển nền kiến trúc thế giới trong thế kỷ 21.

(7) Pháp lý

"Pháp lý" là yếu tố cần được đặc biệt quan tâm trong tình hình:

- Nền tảng pháp lý cho Kiến trúc - Quy hoạch - Xây dựng - Bảo tồn di sản vẫn còn nhiều thiếu sót, nên không xử lý được hết các tình huống phát sinh, trong



Việc TPHCM chấp thuận chủ trương bảo tồn nguyên trạng Dinh Thượng Thơ trong dự án chỉnh trang trụ sở UBND TPHCM là một thành công quan trọng của việc giữ gìn bản sắc kiến trúc đô thị, trong bối cảnh Luật Di sản Văn hóa còn nhiều thiếu sót trong việc tạo ra nền tảng pháp lý vững chắc hơn cho công tác bảo tồn di sản quy hoạch kiến trúc.

khi tình trạng không tuân thủ luật pháp ngày càng gia tăng ngoài tầm kiểm soát;

• Công trình xây dựng không phép hoặc sai phép không bị xử lý đã và đang gia tăng mạnh trên toàn quốc,...

(8) Sáng tạo

Có thể nói, với chính sách mở cửa và hội nhập quốc tế, phát triển đô thị theo kinh tế thị trường, KTS ngày càng có nhiều điều kiện thuận lợi (thông tin, hợp tác quốc tế, hợp tác đa ngành,...) cho việc sáng tạo các công trình.

NHỮNG VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC TRONG ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KIẾN TRÚC VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN 2050

Từ thực trạng nói trên, việc lập *Định hướng Phát triển Kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050* cần:

(1) Thể hiện được trọn vẹn những vấn đề cần phải được quan tâm trong quá trình phát triển Kiến trúc Việt Nam trong tương lai (thông qua 08 tiêu chí), trong đó cần lưu ý đáp ứng sự linh hoạt trong việc quản lý phát triển kiến trúc những định hướng theo giải pháp cứng (quản lý bằng luật) hoặc theo giải pháp mềm (quản lý bằng việc vinh danh khuyến khích những tác phẩm có giá trị giúp tạo xu hướng phát triển theo hướng tích cực & đầu tư cho các chương trình nghiên cứu - ứng dụng);

(2) Đặt trọng tâm hàng đầu vào việc giải quyết các lĩnh vực còn yếu kém và thiếu sót trong quá trình nhanh chóng kiện toàn hệ thống cơ sở pháp lý, bao gồm luật lệ, thông tư, nghị định, văn bản hướng dẫn,... theo hướng tạo điều kiện thuận lợi hơn cho phát triển kiến trúc Việt Nam;

(3) Tập trung ưu tiên để ra các biện pháp giải quyết, đi kèm với các chương trình kế hoạch hành động cụ thể, cho các lĩnh vực yếu kém nhất (liên quan đến các tiêu chí: Bền vững, Bản sắc, An toàn), đang gây nguy cơ cao nhất cho việc bảo tồn và phát triển kiến trúc nước nhà hiện nay.

(4) Quyết định về Định hướng Phát triển Kiến trúc cho các thập niên tới phải đi

DETERMINE THE BASIC CRITERIA OF 21ST CENTURY ARCHITECTURE

PHD.ARCH NGO VIET NAM SON

In the long history of architectural development, determining the basic criteria of architecture is the most primitive form of orientation for architectural development. For a long time, since independence in 1945 until now, Vietnamese architectural planning managers have advocated that the design must meet four basic criteria: Functionality - Durability - Aesthetics - Economy. In the years of war and difficult economic conditions, the third criterion was also revised as "Aesthetic in possible conditions".

In 2002, Development Orientations for Vietnamese Architecture till 2020 was approved by the Prime Minister in Decision No.112/2002/QĐ-TTg, with the content including objectives, viewpoints and architecture development orientations, key tasks, major policies and solutions.

Law on Architecture No.40/2019/QH14 approved by the XIV National Assembly on June 13, 2019 and took effect from July 1, 2020. To implement the Law on Architecture, the Government has assigned the Ministry of Construction to organize the implementation of the Orientations for Vietnamese Architecture to 2030, with a vision to 2050.

To manage by orientation for the development of architecture for Vietnam is a difficult and complicated goal. Most of the countries with advanced architecture in the world often do not directly set the direction for the development of national architecture, but often focus more on thematic research programs and on the consolidation of the legal basis, in order to create favorable conditions for the development of architectural planning.

In that context, the article identifies the EIGHT basic criteria of architecture, to serve as the basis for systematically and scientifically proposing key issues that should be considered by important architectural planning managers in orienting the future of Vietnamese architecture./.

kèm với phụ lục chi tiết, bao gồm các chương trình hành động cụ thể và chi tiết, có thể chia theo kế hoạch phân kỳ các giai đoạn 05 năm, kèm yêu cầu đánh giá kết quả thực hiện vào cuối phân kỳ;

(5) Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan trung ương và địa phương (Bộ Xây dựng, UBND tỉnh, thành phố và các Sở xây dựng) trong

việc thực hiện các chương trình hành động nói trên;

(6) Tạo điều kiện cho sự tham gia tích cực của cộng đồng KTS trong nước (thông qua các hội chuyên ngành như Hội KTS Việt Nam và Hội Quy hoạch và Phát triển Đô thị Việt Nam), để phối hợp với các cơ quan chức năng trong mọi chương trình hoạt động đã vạch ra theo định hướng phát triển./.



DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN *Kiến trúc xưa và nay ở Hà Giang*

KTS DOÃN ĐỨC

Đến với Hà Giang ngày nay, chúng ta không chỉ ấn tượng bởi hệ thống giao thông đường bộ ngoằn ngoèo uốn lượn trên địa hình hiểm trở gây cảm xúc đến thót tim trên những cung đoạn quanh co, gấp khúc bên núi cao vực thẳm..., mà cùng với khung cảnh thiên nhiên hùng vĩ nơi đây chúng ta cũng dễ nhận thấy một Hà Giang đã khác xưa, đang chuyển mình vươn lên phát triển với một diện mạo mới. Kiến trúc Hà Giang hôm nay được nhìn nhận từ ba mảng kiến trúc chính, hình thành và tích kết theo từng giai đoạn xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội diễn ra sau nhiều năm cùng những bước thăng trầm vượt khó của một tỉnh thuộc diện khó khăn nhất nước.



Nhà cổ Chúng Pù làm Homestay ở Mèo Vạc

NHẬN DIỆN KIẾN TRÚC HÀ GIANG XƯA...

Trước hết, mảng kiến trúc xưa gồm các bản làng đặc trưng và những nếp nhà dân gian truyền thống, có tuổi đời từ hàng trăm năm trước, ngày nay được khai thác làm du lịch.

Đó là mảng kiến trúc hình thành từ dân gian. Không gian ở của mỗi dân tộc từ cấu trúc bản làng đến khuôn viên nhà và mỗi ngôi nhà thể hiện nổi bật lên sự gắn kết nhuần nhị giữa không gian cư trú với môi trường tự nhiên, sự hòa quyện bền chặt giữa văn hóa vật thể với phi vật thể. Chúng là những bằng chứng sống động, biểu hiện đầy đủ nhất về tinh hoa bản địa được tích tụ qua nhiều thế hệ, tạo ra nét riêng biệt về kiến trúc của người dân trên vùng núi cao nguyên. Hình ảnh những mảng tường rào đá xếp, tường trình nhà đất vàng thổ, sàn vách ngăn gỗ và mái ngói âm dương thẫm màu thời gian,.. hiện hiện trong các bản làng cùng những ngôi nhà cổ truyền sắp xếp rất tự nhiên trong khung cảnh thiên nhiên hùng vĩ của núi rừng Hà Giang luôn có sức truyền cảm và lôi cuốn đến lạ lùng.

Có 03 dạng nhà đặc trưng nhất là nhà đất, nhà nửa đất - nửa sàn và nhà sàn, tiêu biểu cho kiến trúc nhà ở truyền thống của các dân tộc thiểu số nói chung và ở Hà Giang nói riêng, Hiện tại còn không ít số ngôi nhà lâu đời khá độc đáo và đặc sắc về kỹ thuật xây cất cùng giá trị kiến trúc vẫn còn rải rác, khuất nẻo trong các thôn bản, nhưng vẫn chưa được quan tâm đánh thức giá trị.



Những nhà cổ trong làng Thiên Hương ở Đồng Văn



Nhà trình tường với bức tường đất màu vàng thổ và mái ngói âm dương thẫm màu thời gian trong làng Lô Lô Chải



Ngôi nhà cổ họ Vũ bản Lũng Táo - Đồng Văn
Tường, mái và kết cấu nhà đang xuống cấp nghiêm trọng

Có thể thấy, Hà Giang đang sở hữu một quỹ kiến trúc xưa không nhỏ và rất đặc biệt, chứa đựng đậm nét văn hóa bản địa và tính chất địa phương, là tài sản vô giá cần duy trì bài bản để bảo tồn duy trì và khai thác giá trị nhiều mặt cho hiện tại và trong tương lai.

Sau nhiều năm tiến hành công việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong mối quan hệ Nhà nước, doanh nghiệp và người dân, việc tu bổ tôn tạo các bản làng cổ, phố cổ, chợ cổ nhằm gìn giữ những công trình xưa đã có kết quả tích cực, tiêu biểu như: Nhà họ Vương (Dinh thự Vua Mèo); Nhà của Pao

ở Sủng Là; Nhà Chúng Pủa Homestay ở Mèo Vạc... hoặc ở Phố cổ và Chợ cổ Đồng Văn; Phố Cáo, thị trấn Phó Bảng... để phục vụ tham quan, du lịch.

Cùng với đó là các bản làng văn hóa, du lịch cộng đồng xuất hiện ngày một thêm nhiều trên cơ sở các bản làng đã có, đặc biệt hấp dẫn như Bản Lô Lô Chải (người Lô Lô), làng văn hóa Ma Lé (người Giáy), làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Tha (người Tày), Nậm Đăm (người Dao), làng cổ Thiên Hương... đã thu hút nhiều lượt khách đến thăm và ở lại.

Khả năng làm kinh tế du lịch trên địa bàn cùng với chủ trương bảo tồn và phát huy giá trị các bản làng truyền thống trong xây dựng Nông thôn mới đang rất cần thiết, để từng bước giữ gìn và phát triển kho tàng văn hóa lịch sử với kiến trúc truyền thống ở Hà Giang, góp phần xóa nghèo, cải thiện đời sống người dân.

Kết quả bước đầu là đã đánh thức tiềm năng sẵn có và hình thành được một chuỗi cung ứng dịch vụ tham quan du lịch, tạo sự đồng bộ nhất định về văn hóa - kiến trúc với cảnh quan tự nhiên. Đặc biệt rõ nét và dễ thấy điều này trên cung đường 4C đi

qua 4 huyện phía Đông TP Hà Giang là Quản Bạ, Yên Minh, Đông Văn và Mèo Vạc. Nhiều điểm đến thăm quan hấp dẫn đã trực tiếp quảng bá tốt hình ảnh một Hà Giang đang trên đà phát triển.

Để tiếp tục phát triển bền vững, cùng với việc nâng cấp và hoàn thiện hệ thống giao thông bộ để thuận tiện đi lại hơn nữa, Hà Giang cần sớm thực hiện việc rà soát để tổng đánh giá quý kiến trúc xưa gồm: Hệ thống hóa các bản làng dân tộc và nhà ở dân gian truyền thống hiện có để làm cơ sở đánh giá, phân loại và xây dựng kế hoạch lâu dài, thứ tự ưu tiên thực hiện nhằm duy trì và phát huy giá trị tại chỗ không những bản thân ngôi nhà mà còn cả không gian cảnh quan phụ cận.

Một ví dụ như ở Lũng Táo, ngôi nhà họ Vũ là một tòa nhà cổ vuông vức 2 tầng trình tường, có quy mô khá lớn (được xây dựng trước cả Nhà họ Vương?), kiến trúc theo kiểu nhà phòng thủ, cân xứng và chặt chẽ với nhiều chi tiết trang trí lạ mắt. Khung cảnh trước nhà là một thung lũng trải dài ruộng bậc thang, bao quanh có nhiều cây cối cổ thụ đẹp. Nếu được duy tu tôn tạo, chắc chắn nơi đây sẽ là một điểm tham quan trải nghiệm hấp dẫn. Hiện tại tòa nhà như đơn độc đứng ngoài thời

cuộc, đầy vết sẹo thời gian do bị xuống cấp nặng trước sự bất lực của chủ nhân, nhà các con cháu mới xây dựng sát bên gây nguy cơ chèn lấp và làm hỏng dần một cơ ngơi quý giá. Hoặc trong làng cổ Thiên Hương còn một loạt các ngôi nhà đất trình tường hàng trăm năm tuổi nhưng vẫn chưa được chú ý khai thác tham quan du lịch...

Vấn đề giữ gìn bản sắc kiến trúc thông qua việc tôn tạo nâng cấp các bản làng truyền thống và những ngôi nhà cổ hiện có để làm kinh tế du lịch như hiện tại, về lâu dài để đúng thực chất và thành công hơn nữa, nhất thiết phải đưa người dân địa phương vào cuộc và đảm bảo lợi ích chính đáng cho họ, tạo điều kiện để dân bám trụ giữ nhà lâu bền.

Thực tế một số nhà cổ đã bị bán đi và chủ đầu tư mới kinh doanh làm homestay ở một số nơi đã diễn ra vì mục đích thương mại, không thể sinh động bằng chính dân bản địa làm chủ việc này trên cơ sở hướng dẫn giúp đỡ có tổ chức của nhà chuyên môn và chính quyền địa phương. Không quá vì lợi ích kinh tế du lịch và không chỉ vì hút khách mà làm đảo lộn nếp sống dung dị của chủ nhân những bản làng truyền thống vốn sống yên bình với những cơ ngơi thắm đẫm mồ hôi của nhiều thế hệ người dân dựng

lên, đặc biệt cần một chế tài để hạn chế nhanh nguy cơ đẩy dẫn người dân ra khỏi nơi chốn của chính mình, ...

Do vậy, cần đề cao sự kết hợp nhà nước với người dân tại chỗ phát triển kinh tế du lịch bằng chính sách khuyến khích, cơ chế phù hợp sẽ duy trì và phát triển bền vững nguồn kiến trúc xưa, vừa bảo tồn được lâu dài bản sắc kiến trúc dân tộc vừa cân bằng được 2 về "Ích nước - Lợi dân".

Làng Văn hóa du lịch cộng đồng dân tộc Mông ở Pả Vi - Mèo Vạc được quy hoạch gồm các ngôi nhà làm homestay, xây dựng theo kiến trúc nhà truyền thống người H'Mông, tái hiện tích cực các hoạt động lễ hội trung bày và bán hàng, thuận tiện cho khách đến nghỉ dưỡng và chiêm nghiệm nếp sống văn hóa, ẩm thực trong không gian kiến trúc đặc trưng của dân tộc H'Mông. Tại đây người dân được trực tiếp tham gia kinh doanh và có cơ hội để thể hiện chính mình với du khách bốn phương, do Làng được xây dựng trong vùng đất có đông người H'Mông. Đây là một dạng mô hình làm kinh tế du lịch cần được đúc kết, nghiên cứu thêm để có thể nhân rộng, đa dạng hóa các loại hình duy trì, phát triển kiến trúc xưa trong bối cảnh hiện tại.

Kiến trúc nghỉ dưỡng gắn với cảnh quan thung lũng ruộng bậc thang ở Bản Luốc, Hoàng Su Phi



KIẾN TRÚC HIỆN NAY QUA NHỮNG CÔNG TRÌNH DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ?

Đó là kiến trúc các đô thị và vùng nông thôn, trong đó chứa đựng các công trình hành chính, văn hóa giáo dục, y tế, thương mại, v.v... đã và đang hình thành theo quy hoạch xây dựng phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Đặc biệt, ở các trung tâm xã nông thôn và làng bản sau 10 năm tiến hành xây dựng Nông thôn mới và vẫn đang tiếp tục thực hiện đến năm 2025.

Nhìn chung, bộ mặt đô thị và nông thôn Hà Giang đã được nâng cấp, nhất là hạ tầng cơ sở phục vụ các hoạt động và tiện ích cộng đồng nhưng cũng tồn tại không ít những hạn chế về kiểu dáng, do còn nặng về nhu cầu thực dụng và nhẹ về thẩm mỹ kiến trúc ở khá nhiều công trình đã xây dựng như: Trụ sở làm việc, trường học, bệnh viện...

Đặc điểm rõ nhất là tổ chức không gian đô thị miền núi thường dựa theo địa hình địa mạo, tôn trọng cảnh quan thiên nhiên, hài hòa với môi trường tự nhiên để tạo nên bản sắc chung và đặc điểm riêng cho mỗi đô thị. Nhưng trên thực tế, việc san lấp để tạo quảng trường rộng, làm thẳng làm phẳng địa hình quá mức vẫn diễn ra tại nhiều nơi và có khá nhiều công trình nhà cửa xây dựng ở miền ngược nhưng kiến trúc lại rất miền xuôi, kiểu cách chung chung.

Một số hiếm hoi công trình thể hiện sự tìm tòi, khai thác thể hiện kiến trúc truyền thống, một số lại rơi vào tình trạng nhái kiến trúc cổ, thiếu nghiên cứu chuyển hóa... Thiết nghĩ, những công trình xây dựng từ ngân sách nhà nước rất cần hoặc phải qua thi tuyển kiến trúc, chọn lọc ra những phương án thiết kế tốt, phù hợp với văn hóa bản địa và địa hình cảnh quan tự nhiên... để có thể góp phần trực tiếp và nhất quán trong việc giữ gìn bản sắc kiến trúc ở đô thị và nông thôn miền núi đúng nghĩa.

KIẾN TRÚC CỦA NHỮNG CÔNG TRÌNH DO CÁC DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THỰC HIỆN?

Qua các dự án xây dựng do doanh nghiệp tư nhân đầu tư là những khu dịch vụ du lịch là chính, như nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà hàng hoặc điểm dừng chân ngắm cảnh... Những cơ sở này đều có điểm chung là vị trí xây dựng đắc địa, gắn liền với khung cảnh, cảnh quan đẹp. Công trình xây dựng với quy mô khác



Nhiều công trình kiến trúc kiểu miền xuôi hoặc hạn chế về kiểu dáng, do còn nặng nề về nhu cầu thực dụng và nhẹ về thẩm mỹ kiến trúc

n nhau và thường có nét riêng, về kiến trúc đã có những thể hiện đáng ghi nhận như cụm nhà nhỏ xinh 2 tầng, hình dáng mô phỏng như những chiếc gùi dựng trên nương rẫy trong Khu nghỉ dưỡng H'Mông Village Reort ở Quận Bạ, hoặc nhẹ nhàng, mộc mạc đậm chất núi rừng như cụm nhà hàng nhà nghỉ Skyview Khánh Đình trong Bản Luốc ở Hoàng Su Phì...

Ngược lại, một số có vị trí xây dựng rất đắc địa, khung cảnh đẹp tuyệt vời nhưng kiến trúc công trình lại chưa tương xứng, chấp vá và khô cứng như ở Canh Ha Home-

stay bên thẳng cảnh ruộng bậc thang ở Hoàng Su Phì, hoặc gây nhiều tranh cãi như nhà hàng Panorama trên đèo Mã Pí Lèng ở Mèo Vạc.

Đối với những công trình do dân tự phát xây dựng bám theo đường hoặc bên các danh lam thắng cảnh trong những năm gần đây cũng đang là vấn đề nổi cộm. Những ngôi nhà xây dựng theo kiểu nhà chia lô, một số nhà hình khối cục mịch, lạc lõng giữa không gian đang xuất hiện ngày một thêm nhiều là một nguy cơ đối nghịch với mong muốn về giữ gìn bản sắc.

Không có điều kiện kinh tế, đất đai ở đô thị một phần đã đành nhưng ở nông thôn rộng rãi hơn tình hình vẫn tương tự. Tâm lý kinh hóa nhà ở, chối bỏ kiến trúc truyền thống trong dân hiện nay đang khá phổ biến, xu thế bám đường xây nhà, kiến trúc chắp vá lũng củng làm ảnh hưởng xấu đến cảnh quan tự nhiên đang là vấn đề không nhỏ ở Hà Giang cần được xem xét ở góc độ quản lý và hướng dẫn thực hiện từ phía chính quyền.

KẾT LUẬN

Nhìn chung, với một kho tàng văn hoá vật thể và phi vật thể phong phú và quý báu, được thể hiện qua các loại vật dụng, nhà ở, trang phục, trang sức, âm nhạc, hát, múa, trò chơi, trò diễn, lễ hội dân gian... mỗi dân tộc ở Hà Giang đều có một nền văn hoá dân gian riêng biệt, độc đáo mang đậm nét văn hoá vùng núi phía Đông Bắc. Đặc biệt về kiến trúc có bản làng cổ, nhà cổ là những viên ngọc quý của kiến trúc xưa đã và đang cần tiếp tục mài dũa, đánh thức để bảo tồn giá trị.

Kiến trúc truyền thống cần được nghiên cứu chuyển hóa thể hiện trong kiến trúc hôm nay không những đối với những công trình sử dụng ngân sách nhà nước mà cả các công trình dự án của doanh nghiệp vốn tư nhân được phép xây dựng.

Khuyến khích và hướng dẫn người dân nơi đây xây cất nơi ở của mình hướng đến những giá trị truyền thống vốn có để cùng duy trì, phát huy kiến trúc xưa và nay trên đất Hà Giang ngày một thêm đậm đà bản sắc./

MAINTENANCE AND DEVELOPMENT OF THE ANCIENT AND MODERN ARCHITECTURE IN HA GIANG

ARCH DOAN DUC

Coming to Ha Giang today, visitors are not only impressed by the zigzag road traffic system on rugged terrain, but along with the majestic natural scenery here also shows a different Ha Giang, it is transforming on the momentum of development with a new architectural look.

On many roads from cities, towns to deep villages, we can easily access to better understand the culture of the northernmost highlands of the country, especially, ancient and modern architecture in Ha Giang has made many changes on the way up from poverty. Ha Giang currently has 19 ethnic groups living scattered in difficult and complicated terrains, of which the H'mong ethnic group makes up the majority (more than 34%), followed by the Tay, Dao, Nung, and Giay ethnic groups. ...There are ethnic groups only in Ha Giang or there are more people than other places such as Pa Then, Lo Lo, La Chi, Pu Peo, Bo Y, Phu La.

Ha Giang architecture is recognized from three main architectural arrays, formed and accumulated in each stage of construction and socio-economic development that took place after many years with the ups and downs of a hardest province in the country./



Công trình có vị trí đẹp nhưng kiến trúc không tương xứng và chắp vá (Canh Ha Homestay)



Hình ảnh Khu nghỉ dưỡng ở H' Mông Village Resort mô phỏng những chiếc gùi

Nguồn ảnh: tác giả

ĐỂ TÊN GỌI

Phố cổ Đông Văn ĐƯỢC ĐÚNG NGHĨA?

KIRIL GRUDIN | CHUYÊN GIA TƯ VẤN VỀ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN



Phố - Chợ cổ Đông Văn (Nguồn ảnh : KTS Nguyễn Phú Đức)

ĐÊM ĐÊM NÀM MƠ PHỐ...

Chập chờn, giữa thành phố, tôi có những giấc mơ về nơi kia xa lắm. Nơi có những ngọn núi hùng vĩ, mái nhà bình yên với những người dân tộc thiểu số chăm chỉ và chất phác. Nơi có những căn nhà cổ của người Mông, tường bằng đất màu vàng hoặc đá và đều được bao bọc bởi những bức tường rào đá vô cùng độc đáo.

Nhớ lại một ngày tháng 1/2021, sau một ngày cưỡi xe máy trên Quốc lộ 4C, trong tiết trời mưa gió bao phủ lấy những nẻo đường quanh co miền cao nguyên đá, chợt tối tôi đến Phố cổ Đông Văn, Hà Giang. Dừng chân, vào quán, tôi gọi một ly chè tam thất uống

cho đỡ lạnh, nghe nhạc và lạc vào thế giới cổ của vùng cao nguyên Đông Bắc Việt Nam.

Phố cổ Đông Văn, Hà Giang nằm ở độ cao khoảng 1200m so với mặt biển. Du khách đến nơi đây có cảm giác như lạc lối trong một không gian núi rừng hoang sơ, tĩnh lặng của vùng núi đá Cao Nguyên. Ở đó, Phố cổ và Chợ cổ Đông Văn là một điểm sáng được nhiều người muốn đến và khám phá.

Với tất cả giá trị văn hóa, con người và cả những công trình kiến trúc, Phố cổ Đông Văn hôm nay đang cố gắng lưu giữ một nền văn hóa đa dạng, phong phú, trở thành điểm đến yêu thích trên chặng hành trình chinh phục điểm cực Bắc của nhiều người Việt

Nam. Khu phố cổ dường như cũng là một điểm nhấn nổi bật, là điểm vui chơi "sâm uất" giữa một vùng núi cao đá vôi đầy tĩnh lặng.

Các dịch vụ du lịch và thương mại phát triển sẽ đem lại lợi ích vật chất cho những vùng kinh tế chưa phát triển. Tuy nhiên nó cũng có những hệ lụy. Đặc biệt là khi người dân nơi đây chưa được chuẩn bị để làm "công dân vùng du lịch". Tình trạng các thanh thiếu niên níu kéo, chào mời và đòi tiền trực tiếp từ du khách cho việc chụp ảnh gây không mấy thiện cảm. Địa phương chưa thấy được hết các chiều cạnh của sự hưởng lợi từ du lịch. Một bộ phận khách du lịch thì cũng chưa quen chi tiền "boa" tại các điểm tham quan.

... VÀ ĐỂ TÊN GỌI PHỐ CỔ ĐỒNG VĂN ĐƯỢC ĐÚNG NGHĨA ?

Để thu hút được khách và thúc đẩy du lịch phát triển, huyện Đồng Văn và Phố cổ Đồng Văn cần nghiên cứu kỹ lưỡng để có một “lộ trình”, kế hoạch phát triển rõ nét. Trong đó, đặc biệt cần chú ý đến phát triển du lịch gắn liền với việc bảo tồn những giá trị xưa cũ của văn hóa, kiến trúc các dân tộc nơi đây, thậm chí kể cả những gì còn sót lại từ thời Pháp thuộc. Bởi rất hiếm và vô cùng ý nghĩa khi Hà Giang có một tên gọi Phố cổ Đồng Văn đã trở nên quen thuộc. Nếu Hà Nội có Phố cổ Hà Nội, Quảng Nam có phố Cổ Hội An... Thì tại sao Hà Giang lại không có một Phố cổ Đồng Văn đúng nghĩa của vùng cao nguyên đá giàu bản sắc nơi điểm cực Bắc của Việt Nam này. Đó chính là hồn cốt nơi đây mà không phải nơi nào cũng dễ có. Bởi lẽ đó, Phố cổ Đồng Văn phát triển, làm mới thì không khó nhưng để giữ gìn, phát triển và bồi đắp thêm nét bản sắc đặc trưng của nó mới là điều khó, là điều cần phải hướng tới.

Phố cổ Đồng Văn có thể hiểu bao gồm một trục phố không lớn có nguồn gốc kinh doanh buôn bán lâu đời và gắn chặt với khu chợ cổ Đồng Văn (gồm các dãy hàng quán hình chữ U ôm lấy đoạn đầu của Phố cổ, nơi tiếp giáp với trục giao thông chính của huyện lỵ Đồng Văn). Đây là khu vực tâm điểm kinh doanh thương mại và mang đậm bản sắc văn hóa, kiến trúc của Huyện Đồng Văn.

Hiện Phố cổ - Chợ cổ Đồng Văn thay đổi, phát triển quá nhanh. Nhiều phụ nữ dân tộc không còn mặc trang phục truyền thống. Từ bộ quần áo hay những sản vật bày bán tại chợ chủ yếu được nhập từ Trung Quốc. Trong khi đó, với bản chất, lịch sử của Chợ cổ Đồng Văn, nơi đây không chỉ là nơi giao thương, buôn bán hàng hóa mà còn là nơi để vui chơi, kết bạn của những chàng trai, thiếu nữ vùng cao.



(Nguồn ảnh : KTS Doãn Đức)

Vì điều này, việc đầu tư lại Chợ cổ Đồng Văn sẽ là mô hình tốt và cần thiết (nếu không can thiệp, làm mất đi những giá trị kiến trúc đặc trưng, bản sắc vốn có của kiến trúc chợ xưa). Nơi đây cần tạo ra điểm nhấn ấn tượng để thu hút du khách, là thế giới ẩm thực, nơi hội tụ các sản vật của vùng cao nguyên đá. Qua đó, du khách được thưởng thức các món ăn ngon của vùng, được tham quan, mua sắm những sản vật phong phú của địa phương trưng bày tại chợ.

Với Phố cổ Đồng Văn, theo tôi, mục tiêu tôn vinh các giá trị văn hóa, sản vật độc đáo của Cao nguyên đá Đồng Văn cần được đầu tư, làm rõ nét để tạo nên sức hút và tính đặc sắc vùng miền. Có thể thấy, việc gắn phát triển thương mại, dịch vụ du lịch của các doanh nghiệp, hộ dân tại Phố cổ - Chợ cổ thị trấn Đồng Văn hiện nay đã làm gia tăng giá trị của các kiến trúc đối với phát triển kinh tế, cung cấp các dịch vụ cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

Mô hình nhà hàng, gian trưng bày sản phẩm, hàng lưu niệm của các hộ dân phố cổ cần được khuyến khích, bởi đây chính là những hạt nhân cung cấp các dịch vụ hữu ích cho phát triển kinh tế du lịch ở thị trấn Đồng Văn.

Thế nhưng, sự xô bồ, ồn ào mang dáng dấp phố thị đã và đang hiện hữu ở đây, làm mất đi nét chân chất, sự hồn hậu của đất và người Phố cổ Đồng Văn... đây chắc chắn là điều khách du lịch không muốn thấy.

Chợ cổ Đồng Văn hiện nay có khoảng 40 nhà xếp sát nhau dưới các vách núi đá. Tuy không lớn, nhưng đến với Phố cổ Đồng Văn cũng đủ để chúng ta thấy thế giới chậm lại, yên bình bởi cuộc sống sinh hoạt thường nhật của cư dân với những phong tục tập quán, nghệ thuật dân gian, những kiến trúc độc đáo...

Để tiếp tục thu hút khách và phát triển, theo tôi Chợ cổ Đồng Văn cần khôi phục những gian hàng truyền thống, bán đồ lưu niệm do chính đồng bào dân tộc thiểu số làm ra, chứ không phải đồ ngoại nhập... Nên duy trì việc tổ chức chợ phiên hàng



Không gian và kiến trúc Chợ cổ Đồng Văn đã bị chuyển hóa thành nơi ăn uống giải khát (Nguồn ảnh: Tác giả)



(Nguồn ảnh: KTS Nguyễn Phú Đức)

tuần, với các trò chơi ném pao, trình diễn dệt thổ cẩm truyền thống, tổ chức chơi và nghe tiếng khèn của người Mông, bán các sản vật địa phương... Vì, như người ta nói: “Chợ phiên là nét sinh hoạt văn hóa không thể thiếu của đồng bào dân tộc thiểu số nơi đây. Áo có thể chưa đủ ấm, tiền có thể chưa có nhiều nhưng bà con lại không thể vắng mặt trong mỗi phiên chợ”.

...Đêm không khí lạnh đang tràn về. Tự nhiên tôi thấy toàn thân ngấm mồ, ngấm lạnh, ngấm thoảng mùi thơm của vùng hoa tam thất, ngấm lời bài hát và ngấm cả ánh đèn phố thị mà sao cảm thấy có phần heo hắt quá... Và rồi, bước chân đưa tôi quay về ngôi nhà của người bạn thân, ngôi nhà trình tường lợp ngói âm dương, một lối kiến trúc cổ và độc đáo có thể gọi là huyền thoại của người Mông nơi này...

Nơi này... có rất nhiều nơi để tham quan, chiêm ngưỡng và thưởng thức... Hi vọng các lễ hội văn hóa, những phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số vùng cao sẽ tiếp tục được bảo tồn nguyên vẹn và chu đáo, phát triển cùng với sự phát triển của xã hội, tránh bị thương mại hóa quá mức để Phố cổ Đông Văn nói riêng và huyện Đông Văn nói chung trở thành một bảo tàng sống về kiến trúc và lối sống của các dân tộc anh em vùng Cao Nguyên đá cực Bắc Việt Nam... /.

FOR THE MEANING OF THE NAME OF DONG VAN ANCIENT TOWN

KIRIL GRUDIN

Dong Van Ancient Town (Ha Giang) is located at an altitude of about 1200m above sea level. Visitors will feel as if they were lost in a quiet, unspoiled mountain space of the highland rocky mountains. There, Dong Van Ancient Town and Ancient Market are a bright spot that many people want to come and explore.

In the city, I have dreams of a place far away. Where there are majestic mountains, peaceful roofs with hard-working and spontaneous ethnic minorities. Where there are ancient houses of the H'Mong, the walls are made of yellow earth or stone and are all surrounded by extremely unique stone fence walls.

However, the hustle and bustle with the appearance of a city has been present here, losing the authenticity, the soul of the land and people of Dong Van Ancient Town... To attract tourists and develop tourism, Dong Van district and Dong Van Ancient Town need to study carefully to have a clear development plan. In particular, special attention should be paid to tourism development associated with preserving the old values of the culture and architecture of the ethnic groups here, even those left over from the French colonial period.

It is very rare and very meaningful when Ha Giang has a Dong Van Ancient Town that has become a familiar name. If Hanoi has Hanoi Old Quarter, Quang Nam has Hoi An Ancient Town... Then why doesn't Ha Giang have a true Dong Van Ancient Town of the identity-rich rocky plateau in this northernmost point of Vietnam. That is the soul of this place that is not easy to find anywhere. Because of that, it is necessary to preserve, develop and foster Dong Van Ancient Town distinctive identity./.